

**CTCP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG**

34 Trần Phú – Phường Vĩnh Thanh – Tp. Rạch Giá – Tỉnh Kiên Giang



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2021**

**MÃ CỔ PHIẾU: CKG**

**SÀN GIAO DỊCH: HOSE**



**CIC GROUP**

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**(NĂM 2021)**

## MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>5</b>
1. Thông tin khái quát. ....	5
2. Quá trình hình thành và phát triển. ....	5
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	7
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
5. Các công ty con, công ty liên kết.....	12
6. Định hướng phát triển. ....	15
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021</b> .....	<b>17</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	17
2. Tổ chức và nhân sự.....	18
3. Những thay đổi trong Ban điều hành công ty. ....	22
4. Cơ cấu trình độ lao động. ....	22
5. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp. ....	23
6. Tiến độ và tình hình thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty. ....	23
7. Các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết: .....	30
8. Tình hình tài chính.....	31
9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	32
10. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	32
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>35</b>
1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 .....	35
2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	39
3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.....	39
4. Phương hướng và kế hoạch kinh doanh năm 2022. ....	41
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b> .....	<b>43</b>
1. Thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 .....	43
2. Kết quả thực hiện chức năng và nhiệm vụ.....	43
3. Kết quả về chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty .....	45
4. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác .....	46
5. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị.....	46
6. Các kế hoạch, định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.....	46
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> .....	<b>47</b>
1. Hội đồng quản trị. ....	47
2. Các Nghị quyết, Quyết định được Hội đồng quản trị thông qua trong năm 2021: ...	48

3. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	50
4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.....	51
5. Ban Kiểm soát.....	51
6. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích phát sinh trong năm.....	55
7. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.....	57
8. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan đang nắm giữ cổ phiếu của Công ty.....	58
9. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.....	62
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>	<b>62</b>
1. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính riêng năm 2021.....	62
2. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021.....	63
3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021.....	63
4. Báo cáo tài chính riêng năm 2021.....	63

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát.

Tên Công ty : **CTCP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG.**

Mã cổ phiếu : **CKG**

Sàn giao dịch : **HOSE**

Tên viết tắt : **CIC GROUP.**

Tên giao dịch : **TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG.**

Logo :



Email : [Tvkg@cicgroups.com](mailto:Tvkg@cicgroups.com).

Website : [www.cicgroups.com](http://www.cicgroups.com).

Vốn điều lệ : **865.997.810.000 đồng.**

Địa chỉ : Số 34 Trần Phú, P. Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang.

Điện thoại : (0297) 387 4660 Fax: (0297) 386 6451.

Người đại diện pháp luật : **Ông Trần Thọ Thắng – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1700113586 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 28/2/2006, đăng ký lần thứ 20 ngày 18/03/2022.

### 2. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang (Tập đoàn), tiền thân là Công ty khảo sát thiết kế được thành lập theo Quyết định số 786/UB-QĐ ngày 29/10/1992 của UBND tỉnh Kiên Giang, được hình thành trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Thiết kế Thủy lợi thuộc Sở Thủy lợi, Xí nghiệp Thiết kế dân dụng thuộc Sở Xây dựng và Đội Khảo sát Thiết kế Giao thông thuộc Sở Giao thông. Số vốn ban đầu do Nhà nước cấp là 118 triệu đồng và 48 cán bộ, công nhân viên. Đến năm 1995 đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang theo quyết định số 389/QĐ-UB ngày 08/04/1995 của UBND tỉnh Kiên Giang.

Tháng 01/2006, Công ty có 280 cán bộ, công nhân viên, trong đó có 158 cán bộ có trình độ Đại học và trên Đại học, số còn lại là Trung cấp, thiết kế viên và 1.000 lao động không thường xuyên với vốn điều lệ trên 18,7 tỉ đồng và Công ty được trang bị các loại máy móc, trang thiết bị thiết kế, thi công tiên tiến hiện đại đủ sức hoạt động sản xuất kinh doanh và cạnh tranh trong ngành xây dựng với tất cả các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh.

Thực hiện chủ trương chung của Chính phủ là tiến hành cổ phần hóa các Doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2005 – 2010. UBND Tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06/01/2006 về việc chuyển Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang thành Công ty Cổ phần, với tên gọi là Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang.

Ngày 24/01/2006, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần hoạt động sản xuất kinh doanh với vốn điều lệ đăng ký là 45 tỷ đồng. Vốn huy động từ đợt bán đầu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) là 23,926 đồng.

Năm 2007, Công ty thực hiện tăng vốn lên 40,6 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng.

Năm 2008, Công ty thực hiện tăng vốn lên 57,8 tỷ đồng thông qua việc phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu.

Năm 2009, Công ty thực hiện tăng vốn lên 69,3 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thương cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/03/2009.

Năm 2010, Công ty thực hiện tăng vốn lên 80,9 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thương cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2010.

Năm 2012, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 115,110 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho Cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược và Cán bộ chủ chốt của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 29/NQ- ĐHĐCĐ ngày 13/12/2011 và theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 12/GCN – UBCK ngày 27/03/2012 của UBCKNN.

Năm 2013, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 147,808 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho Cổ đông hiện hữu, theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 59/GCN – UBCK ngày 31/10/2013 của UBCKNN.

Năm 2016, Công ty tiếp tục thực hiện tăng vốn điều lệ lên 276 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược, theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 59/GCN – UBCK ngày 15/01/2016 của UBCKNN.

Năm 2016, được sự thống nhất của các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, vào ngày 25/04/2016 Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang (Tập đoàn) với mức vốn điều lệ 276 tỷ đồng.

Năm 2018, Tập đoàn tiếp tục thực hiện phát hành cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng. Với việc tăng vốn lên 500 tỷ đồng trong năm 2018 của Tập đoàn đã đủ điều kiện về vốn Chủ Sở hữu để xin chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chấp thuận cho triển khai nhiều dự án lớn mang tính chiến lược của Tỉnh Kiên Giang... cũng như việc đảm bảo nguồn vốn hoạt động của Công ty trong giai đoạn 2020 – 2025.

Ngày 25/03/2020 Cổ phiếu CKG chính thức được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM với giá tham chiếu **11.000 đồng**, khối lượng niêm yết **50.000.000 cổ phiếu**.

Ngày 04/08/2020, Công ty phát hành 2.499.781 cổ phiếu để trả cổ tức đợt 2 năm 2019 nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 52.499.781 cổ phiếu tương đương vốn điều lệ 524,997 tỷ đồng.

Ngày 26/04/2021 Công ty hoàn thành phát hành thêm 30 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên 824,997 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 357/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2020.

Ngày 15/03/2022, Công ty hoàn thành phát hành thêm 4,1 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động - ESOP 2021 nâng vốn điều lệ lên 865,997 tỷ đồng theo Công văn số 527/UBCK-QLCB ngày 26/01/2022 của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Tính đến ngày 31/12/2021 Công ty gồm 9 Công ty con và 01 Công ty liên kết.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.**

#### **3.1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:**

Kinh doanh bất động sản.

Thi công xây dựng.

Tư vấn, thiết kế và giám sát xây dựng.

Kinh doanh nhà hàng.

Đầu tư tài chính.

Kinh doanh vật liệu xây dựng.

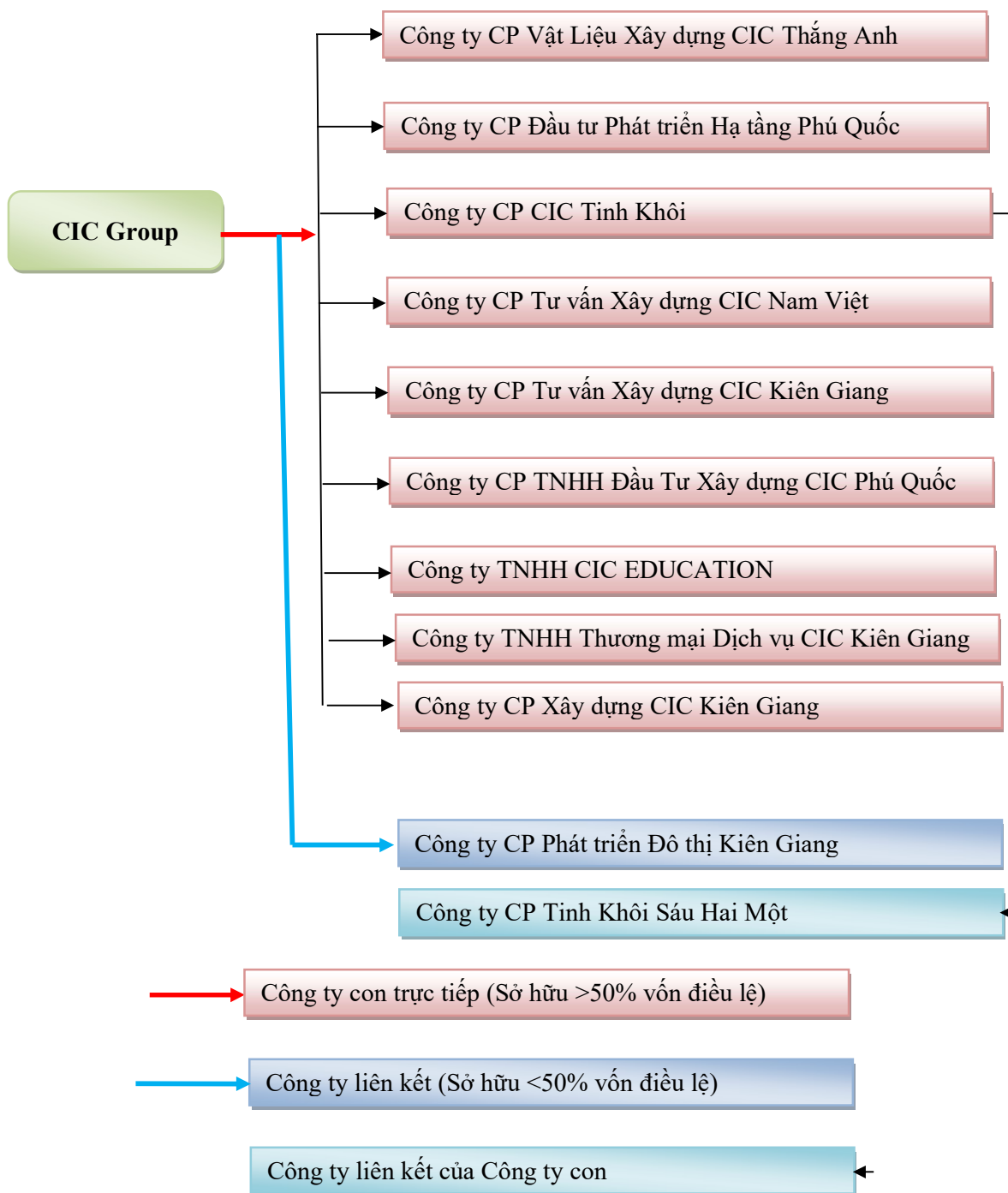
Chi tiết về ngành nghề kinh doanh của Công ty xem tại Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp : <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/>

#### **3.2. Địa bàn kinh doanh:**

Địa bàn kinh doanh chính của Công ty: tại Tỉnh Kiên Giang cụ thể tập trung chủ yếu tại thành phố Rạch Giá, Tp. Phú Quốc và các huyện thị khác thuộc tỉnh Kiên Giang. Dự kiến trong thời gian tới Công ty tiếp tục mở rộng địa bàn kinh doanh sang một số tỉnh thành khác.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

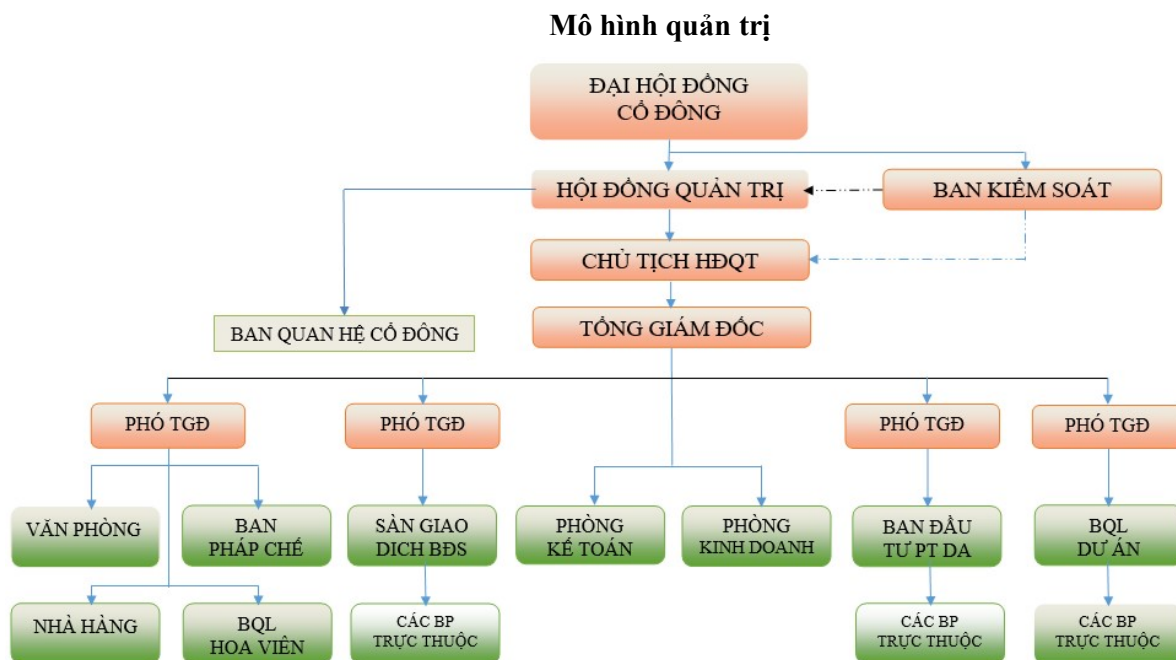
4.1. Mô hình Tập đoàn CIC Group trong năm 2021





## 4.2. Mô hình quản trị

CTCP Tập đoàn Tư Vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang được tổ chức, quản lý và hoạt động theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể như sau:



## 4.3. Chức năng nhiệm vụ của bộ máy quản lý và các bộ phận, phòng ban

### 4.3.1. Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm phê chuẩn những chính sách trung và dài hạn về quá trình phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bộ máy quản lý và điều hành định hướng các hoạt động của Công ty.

### 4.3.2. Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện tại, Hội đồng quản trị của Công ty gồm có (09) thành viên trong đó có (03) thành viên độc lập, mỗi thành viên có nhiệm kỳ tối đa là năm (05) năm.

#### 4.3.3. Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát là bộ phận trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là bộ phận có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm ba (03) thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ năm (05) năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

#### 4.3.4. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Tập đoàn, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT, các Phó Tổng Giám đốc là người tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cụ thể như: Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc về chiến lược kinh doanh, quản lý, điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp; Giúp Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc theo dõi và thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD của Tập đoàn; Chủ động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn theo uỷ quyền hoặc theo thông báo phân công của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và các công việc khác liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách; tự chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc về các công việc được phân công.

#### 4.3.5. Văn phòng Công ty.

Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quản lý và sắp xếp bộ máy tổ chức, quy hoạch cán bộ, bố trí nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động; điều hành công tác hành chính, quản trị đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.

Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc đảm bảo cho người lao động làm việc tại Công ty trong môi trường không ồn, không nóng, đầy đủ ánh sáng, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và môi trường.

Là đầu mối tổ chức các sự kiện của Công ty và giải quyết các công việc hàng ngày ở lĩnh vực được Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc giao Văn phòng Công ty quản lý.

#### 4.3.6. Phòng Kinh doanh.

Tham mưu Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch SXKD, chiến lược kinh doanh chung của Công ty theo từng giai đoạn: Ngắn hạn – Trung hạn – Dài hạn; Kế hoạch tiền lương; Kế hoạch

sử dụng vốn các dự án do Công ty làm Chủ đầu tư/Nhà đầu tư giúp Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động SXKD đúng ngành nghề, đúng pháp luật, mang lại hiệu quả cao.

Theo dõi, giám sát và báo cáo cho Ban Tổng Giám đốc tình hình hoạt động SXKD của các Công ty thành viên; Tiến độ các hợp đồng góp vốn liên doanh, liên kết các Dự án. Phối hợp với Ban quản lý dự án kiểm soát tính pháp lý của các dự án do Công ty làm Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

Phối hợp các Phòng, Ban trực thuộc Công ty nghiên cứu thị trường, khai thác và tìm kiếm khách hàng; theo dõi, kiểm soát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Quản lý, thống kê theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện các hợp đồng kinh tế liên quan sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **4.3.7. Phòng Kế toán.**

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn về công tác quản lý tài chính hoạt động và chế độ kế toán; bao gồm hoạch định chiến lược quản trị tài chính và hoạt động kế toán của Công ty. Thực hiện các nghiệp vụ kế toán theo quy định của Nhà nước và Điều lệ hoạt động của Công ty. Phân tích, đánh giá hiệu quả của hoạt động tài chính Công ty, Lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế; bảo quản, lưu trữ các chứng từ kế toán theo đúng quy định của pháp luật.

#### **4.3.8. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng.**

Ngày 01 tháng 01 năm 2022, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng được đổi tên thành Ban Quản lý dự án. Ban quản lý dự án là đại diện của Công ty quản lý điều hành các dự án đầu tư xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư, nhà đầu tư từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng. Sau khi nghiệm thu hoàn thành xây dựng công trình, Ban quản lý dự án có trách nhiệm hoàn thành thủ tục cấp giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất và Quyền sở hữu nhà ở đối với các dự án để đưa vào kinh doanh địa ốc. Ban quản lý có trách nhiệm sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về quản lý tài chính, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty về nhiệm vụ được giao.

#### **4.3.9. Ban Đầu tư phát triển dự án.**

Ngày 01 tháng 01 năm 2022, Ban Đầu tư phát triển dự án được thành lập trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại hoạt động của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng, có chức năng nghiên cứu, triển khai kế hoạch phát triển các sản phẩm có sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường, hiệu quả về chi phí, lợi nhuận theo định hướng, chiến lược phát triển của Tập đoàn. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ đầu tư dự án và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh dự án. Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

#### **4.3.10. Sàn giao dịch Bất động sản.**

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực giao dịch bất động sản và điều hành các hoạt động của Sàn đạt hiệu quả cao nhất, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội. Tổ chức các

hoạt động hỗ trợ giao dịch và cung cấp các dịch vụ liên quan đến bất động sản cho các tổ chức, cá nhân tham gia trong thị trường bất động sản.

Thực hiện giao dịch mua bán, chuyển nhượng, cho thuê, môi giới bất động sản và các dịch vụ có liên quan đến bất động sản như định giá bất động sản; tư vấn bất động sản; quảng cáo bất động sản; đấu giá bất động sản; quản lý bất động sản.

#### **4.3.11. Ban Quản lý Hoa viên Vĩnh Hằng**

Tham mưu về quản lý hoạt động và kinh doanh bán hàng và dịch vụ của Hoa viên Vĩnh Hằng theo đúng các nội dung được quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng Hoa viên Vĩnh Hằng do Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành cụ thể: Thực hiện hợp đồng thi công xây dựng mộ với các đơn vị thi công; các hợp đồng kinh doanh bán hàng và cung ứng các dịch vụ về mai táng, hỏa táng, cải táng, cát táng,...; chăm sóc các phần mộ, lưu giữ tro cốt; kinh doanh các mặt hàng về tâm linh, trang trí của mộ phần;... theo yêu cầu của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang; bảo hành nền mộ và các dịch vụ khác (nếu có) của Hoa viên Vĩnh Hằng.

#### **4.3.12. Nhà hàng Hoa Biển – Cánh Buồm**

Tổ chức tiệc cưới, tiệc theo chủ đề tại Nhà hàng, tại cơ quan hoặc nhà riêng của khách hàng; tổ chức sự kiện; phục vụ khách theo tour du lịch; tổ chức các dịch vụ ăn, uống khác...

#### **4.3.13. Ban pháp chế**

Tham mưu, tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

#### **4.3.14. Trợ lý Chủ tịch HĐQT, và các Trợ lý Ban Tổng Giám đốc.**

Tham mưu xây dựng kế hoạch làm việc, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

### **5. Các công ty con, công ty liên kết.**

#### **5.1. Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng CIC Thăng Anh.**

- Địa chỉ: 91 Lạc Hồng, Phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700544092 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 16/06/2007.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Vật liệu xây dựng, vật liệu phụ trợ ...
- Người đại diện pháp luật: **Ông Đào Thanh Tùng Anh – Giám đốc.**
- Vốn điều lệ: 47.950.000.000 đồng (Bốn mươi bảy tỷ chín trăm năm mươi triệu đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 72.2%.

**5.2. Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Phú Quốc.**

- Địa chỉ: 143 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Thị trấn Dương Đông, Phú Quốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700593621 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 09/10/2008.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư dự án, cơ sở hạ tầng....
- Người đại diện pháp luật: **Ông Nguyễn Từ Thiện – Tổng Giám Đốc.**
- Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 56,08%.

**5.3. Công ty Cổ phần CIC Tinh Khôi.**

- Địa chỉ: 90 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Vĩnh Quang TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy đăng ký kinh doanh số 0304103832 cấp lần đầu ngày 23/11/2005.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Thi công xây dựng, hạ tầng giao thông...
- Người đại diện pháp luật: **Ông Lại Trí Nhân – Giám Đốc.**
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 51%.

**5.4. Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu Tư Xây dựng CIC Nam Việt.**

- Địa chỉ: Lô A16, 3-35 Khu lấn biển Tây Bắc, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700496836 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 19/04/2006.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn giám sát, thi công xây dựng...
- Người đại diện pháp luật: **Ông Trần Quốc Trường- Chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Từ Thiện – Giám đốc.**
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 51%.

**5.5. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang**

- Địa chỉ: 34 Trần Phú, Phường Vĩnh Thanh, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702142310 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 26/11/2018.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế ..
- Người đại diện pháp luật: **Ông Lê Quang Tuấn – Giám đốc.**
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn thực góp: 51%.

**5.6. Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng CIC Phú Quốc**

- Địa chỉ: L7-01 Khu biệt thự Cao cấp Bà Kèo, Đường Trần Hưng Đạo, KP 7, TT Dương Đông Phú Quốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702053011 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 29/06/2016.

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư dự án ...
- Người đại diện pháp luật: **Ông Trần Quốc Trường – Chủ tịch Công ty**
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 100%.

#### 5.7. Công ty TNHH CIC EDUCATION

- Địa chỉ: Lô A16 căn 10-11, Khu đô thị mới Lân biên Tây bắc, đường Lý Thường Kiệt nối dài, P Vĩnh Quang, Tp Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702186639 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 15/01/2020.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Giáo dục ....
- Người đại diện pháp luật: **Bà Phạm Thị Như Phượng – Chủ tịch công ty.**
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 100%.

#### 5.8. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ CIC Kiên Giang

- Địa chỉ: Lô A1 căn 9C, Trung tâm Thương mại Rạch Sỏi, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, Tp Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702192671 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 31/03/2020.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh thương mại dịch vụ
- Người đại diện pháp luật: **Bà Trần Ngọc Hạnh – Chủ tịch kiêm Giám đốc.**
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 100%.

#### 5.9. Công ty Cổ phần Xây dựng CIC Kiên Giang.

- Địa chỉ: 11-12 B3 Chi Lăng, Vĩnh Bảo, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700000783 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 25/01/1998.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Thi công xây dựng ...
- Người đại diện pháp luật: **Trần Mỹ Tiên – Giám Đốc.**
- Vốn điều lệ: 27.000.000.000 (Hai mươi bảy tỷ đồng)
- Tỷ lệ vốn thực góp: 51%.

#### 5.10. Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Kiên Giang (Công ty liên kết).

- Địa chỉ: 08 Mậu Thân, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1701353245 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 29/04/2010.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Dịch vụ đô thị, cây xanh.....
- Người đại diện pháp luật: **Ông Vương Minh Tâm – Giám Đốc.**
- Vốn điều lệ: 15.938.270.000 (Mười lăm tỷ chín trăm ba mươi tám triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).
- Tỷ lệ vốn thực góp: **35,2%**.

## 6. Định hướng phát triển.

### 6.1. Các mục tiêu chủ yếu & Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty

#### Quy mô Công ty.

Từng bước trở thành Công ty kinh doanh bất động sản hàng đầu tại các tỉnh Miền Tây Nam Bộ. Với quy mô vốn chủ sở hữu dự kiến vào năm 2025 là 2.000 tỷ đồng.

#### Các mục tiêu hoạt động của Công ty

Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa, hợp pháp cho các cổ đông.

Tạo công ăn việc làm ổn định và từng bước nâng cao cuộc sống cho người lao động.

Hoàn thành các nhiệm vụ do ĐHCĐ đề ra. Đóng góp cho ngân sách nhà nước, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Đảm bảo chi trả cổ tức đều đặn cho cổ đông, bảo tồn và phát triển nguồn vốn cổ đông.

Xây dựng thương hiệu cổ phiếu CKG có tính thanh khoản cao trên Sàn giao dịch chứng khoán Tp. HCM.

#### Chiến lược phát triển trung dài hạn

Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản: Đa dạng hóa sản phẩm bất động sản với tiêu chí đầu tiên về chất lượng cộng với giá cả hợp lý nhằm phục vụ đa dạng nhu cầu của nhà đầu tư và người tiêu dùng, góp phần tạo sự cạnh tranh trên thị trường. Phát triển các dịch vụ bất động sản nhằm hướng đến sự gia tăng giá trị đất của dự án.

Đối với lĩnh vực thi công xây dựng các dự án: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thi công xây lắp với nhiệm vụ thiết kế và xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng do Công ty làm chủ đầu tư và nhận thầu. Từng bước trang bị thêm các máy móc thiết bị hiện đại dùng trong thi công nhà cao tầng để đảm bảo tiến độ thi công, chất lượng công trình. Đồng thời củng cố lại lực lượng nhân sự điều hành tại các dự án bất động sản trọng điểm.

Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm những công trình còn tồn đọng vốn chưa thanh quyết toán được với chủ đầu tư. Giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đẩy nhanh công tác hoàn thiện hồ sơ thanh toán công trình để tạo nhanh dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh. Xây dựng dòng tiền hợp lý cân đối phù hợp giữa đầu thu và chi các công trình.

Cắt giảm chi tiêu hợp lý, lấy doanh thu, lợi nhuận làm thước đo chi phí quản trị doanh nghiệp. Xây dựng quy chế tài chính phù hợp với mục tiêu ngắn hạn. Làm việc với các đối tác để cơ cấu lại các khoản nợ, giảm lãi vay ngân hàng, sử dụng vốn vay hợp lý. Xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp để có cơ hội tiếp cận các nguồn vốn tốt. Tăng cường vai trò tiếp thị đấu thầu và quản lý điều hành công trình một cách chuyên nghiệp. Mục tiêu của Công ty là phát triển một cách mạnh mẽ và bền vững để khẳng định thương hiệu CIC Group trong nền kinh tế cạnh tranh gay gắt như hiện nay, cũng như nâng cao thu nhập của người lao động và gia tăng lợi ích của cổ đông.....

## 6.2. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

Hằng năm, Công ty cùng với cơ quan chức năng trên địa bàn thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh nơi làm việc, môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...

## 6.3. Các rủi ro.

### Rủi ro tài chính.

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính như sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro về giá hàng hóa - nguyên vật liệu.

Rủi ro tín dụng: phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng. Công ty thực hiện giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, cử nhân viên theo dõi nợ phải thu và thường xuyên đôn đốc thu hồi các khoản phải thu khách hàng.

Rủi ro thị trường: thị trường bất động sản trong thời gian qua tuy có phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn ảnh hưởng tới tâm lý khách hàng. Điều này ảnh hưởng trực tiếp tới những dự án bất động sản đã và đang triển khai của Công ty trong thời gian qua.

Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu: Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

### Rủi ro về chính sách.

Luật, Nghị định, Thông tư ... thường xuyên thay đổi ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty nhất là trong công tác làm Giấy chứng nhận quyền sở hữu cho khách hàng. Nguy cơ bị kiện tụng, tranh chấp, bồi thường có khả năng xảy ra nếu các bộ phận quản lý trực tiếp không nắm rõ và cập nhật quy định mới. Công ty cố gắng khắc phục bằng cách thường xuyên cập nhật và phổ biến đến từng bộ phận để kịp thời giải quyết công việc.



**Rủi ro đặc thù: rủi ro về an toàn lao động.**

Đây là yếu tố đặc biệt được quan tâm trong lĩnh vực xây dựng. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã đáp ứng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cũng như các phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động khi làm việc; thực hiện lập đầy đủ các phương án, biện pháp kỹ thuật an toàn trước khi tổ chức thi công nhằm hạn chế đến mức tối thiểu sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra.

**Rủi ro về môi trường**

Sự biến đổi khí hậu toàn cầu đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng, biểu hiện rõ nhất là sự nóng lên của Trái đất, các hiện tượng thời tiết bất thường như bão lũ, động đất, hạn hán kéo dài...

Ở Việt Nam, tác động của biến đổi khí hậu đã được nhận thấy qua nhiều dấu hiệu: số cơn bão mạnh trên biển Đông ảnh hưởng đến Việt Nam có chiều hướng tăng lên, mùa bão kết thúc muộn, lượng mưa biến đổi không nhất quán giữa các vùng, hạn hán có xu hướng mở rộng, nhiều đợt nắng nóng hoặc rét đậm rét hại kéo dài ... gây tác động xấu đến nhiều lĩnh vực hoạt động kinh tế xã hội.

Là một doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư dự án và kinh doanh bất động sản, tuy không chịu tác động trực tiếp từ sự biến đổi khí hậu, môi trường nhưng cũng gián tiếp bị ảnh hưởng ít nhiều từ sự biến đổi này (mưa bão, những đợt nắng nóng kéo dài, lốc xoáy... ảnh hưởng tới việc đảm bảo tiến độ thi công công trình, chất lượng công trình). Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng tới việc đánh giá các khía cạnh môi trường nhằm giảm thiểu tác động của nó. Đồng thời, Công ty không ngừng tuyên truyền toàn Cán bộ quản lý và người lao động sử dụng tiết kiệm năng lượng và tài nguyên, nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường.

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021****1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		Tăng	Công ty mẹ		Tăng
		2020	2021	/giảm	2020	2021	/giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.121.165	1.107.259	(1,24%)	946.359	971.744	2,68%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	6.421	4.034	(37,17%)	3.705	2.589	(30,12%)
3	Doanh thu thuần	1.114.793	1.103.225	(1,04%)	942.834	969.155	2,79%
4	Giá vốn hàng bán	784.693	744.532	(5,12%)	663.511	657.941	(0,84%)
5	Lợi nhuận gộp	330.051	358.693	8,68%	279.323	311.214	11,42%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	5.678	52.879	831,30%	5.008	43.563	769,87%
7	Chi phí tài chính	39.937	28.317	(29,10%)	36.002	33.392	(7,25%)
8	- Trong đó: Chi phí lãi vay	39.927	28.294	(29,14%)	29.735	16.057	(46,00%)
9	Lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	1.627	(1313)	(180,70%)	-	-	-

STT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		Tăng	Công ty mẹ		Tăng
		2020	2021	/giảm	2020	2021	/giảm
10	Chi phí bán hàng	21.035	22.187	5,48%	11.280	13.318	18,07%
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	139.204	165.965	19,22%	100.780	132.507	31,48%
12	Lợi nhuận thuần	137.179	193.790	41,27%	136.270	175.560	28,83%
13	Thu nhập khác	11.197	3.194	(71,47%)	9.189	1.978	(78,47%)
14	Chi phí khác	1.210	1.758	45,29%	478	274	(42,68%)
15	Lợi nhuận khác	9.987	1.436	(85,62%)	8.710	1.704	(80,44%)
16	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	147.167	195.226	32,66%	144.980	177.263	22,27%
17	Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.995	36.224	13,22%	29.934	35.525	18,68%
18	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.056	6.283	494,98%	-	-	-
19	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập</b>	<b>116.228</b>	<b>152.719</b>	<b>31,40%</b>	<b>115.046</b>	<b>141.739</b>	<b>23,20%</b>
20	<b>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</b>	<b>133.228</b>	<b>145.626</b>	9,31%	-	-	-
21	LN sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	(17.287)	7.093	58,97%	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, năm 2021)

Dù tình hình dịch Covid – 19 kéo dài, ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình chung của cả nước, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công vẫn khả quan và đạt được mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã đề ra, cụ thể như sau: Doanh thu năm thuần 2021 hợp nhất đạt 1.103.225 triệu đồng, giảm 1,04% so với năm 2020, doanh thu thuần năm 2021 Công ty mẹ đạt 969.155 triệu đồng tăng 2,79% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 đạt 152.719 triệu đồng tăng 31,4% so với năm 2020, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2021 đạt 141.739 triệu đồng tăng 23,20% so với năm 2020.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành năm 2021.

Stt	Tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND/CCCD
1	Bà Phạm Thị Như Phương	Tổng Giám Đốc	1981	370912570
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Phó TGD trực	1969	370641188
3	Ông Trần Quốc Trường	Phó TGD	1969	014069008978
4	Bà Trần Ngọc Hạnh	Phó TGD	1979	370770209
5	Ông Nguyễn Hoàng Sơn	Phó TGD	1963	370013048
6	Bà Trần Thị Mai Hương	Phó TGD	1976	370705545
7	Bà Kha Thị Mỹ Ngọc	Kế toán trưởng	1979	370902075

**2.2. Tóm tắt lý lịch Ban điều hành.****BÀ PHẠM THỊ NHƯ' PHƯƠNG**

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Ngày sinh	15/01/1981	Quê quán	Kiên Giang
Nơi sinh	TP. Cần Thơ	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
CMND số	370912570	Ngày cấp/ Nơi cấp	05/05/2015 – Công an KG

*Quá trình công tác*

Từ 2002 – 2005: Chuyên viên Phòng Xây dựng cơ bản - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Kiên Giang.

Từ 2005 – 2009: Phó phòng Kinh doanh CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Từ 2009 – 2013: Giám đốc Sàn giao dịch bất động sản CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Năm 2013 – 2016: Giám đốc Kinh doanh CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Năm 2016 – 31/07/2020: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

01/08/2020 – nay : Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Ngày 19/06/2021 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 15/03/2022 Sở hữu: **320.200** cổ phần (Tỷ lệ: 0.37%)

**ÔNG NGUYỄN THANH HỒNG**

Phó Tổng Giám đốc trực

Ngày sinh	24/12/1969	Quê quán	Vũ Thư - Thái Bình
Nơi sinh	Thái Bình	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
CMND số	370641188	Ngày cấp/ Nơi cấp	28/03/2018 – Công an KG

*Quá trình công tác*

Năm 1996: Công tác tại Công ty tư vấn Xây dựng Kiên Giang

Năm 2006: Giám đốc Ban Quản Lý các dự án đầu tư xây dựng Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Năm 2018 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 15/03/2022 Sở hữu: **1.080.890** cổ phần (Tỷ lệ: 1.25%)

**ÔNG NGUYỄN THANH HỒNG**

Phó Tổng Giám đốc trực

thời điểm 15/03/2022

**ÔNG TRẦN QUỐC TRƯỞNG**

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	27/11/1969	Quê quán	Vụ Bản – Nam Định
Nơi sinh	Sơn La	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
CCCD số	014069008978	Ngày cấp/ Nơi cấp	14/08/2021–Cục CSQLHCVTXXH

*Quá trình công tác*

Từ 1988 – 1992: Công tác trong lực lượng Biên phòng tỉnh Kiên Giang.

Từ 1992 – 1996: Học Đại học kinh tế chuyên ngành Tài chính kế toán

Từ 1996 – 2006: Công tác tại Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang.

Từ 2006 – 2013: Tp. Kinh Doanh CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2013 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 15/03/2022 Sở hữu: **774.269** cổ phần (Tỷ lệ: 0.89%)

**BÀ TRẦN NGỌC HẠNH**

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	16/09/1978	Quê quán	Đông Yên, An Biên, Kiên Giang
Nơi sinh	Kiên Giang	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế.
CMND số	370770209	Ngày cấp/ Nơi cấp	12/12/2012 - Công an KG

*Quá trình công tác*

Năm 2010 - 2012: Giám đốc Công ty CP Thương mại Đầu tư Trần Nguyễn

Năm 2012 - 2016: Phó Giám đốc Sàn Giao dịch Bất động sản CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2016 - 2018: Giám đốc Sàn Giao dịch Bất động sản CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2019 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 15/03/2022 Sở hữu: **204.170** cổ phần (Tỷ lệ: 0,24%)

**BÀ TRẦN NGỌC HẠNH**

Phó Tổng Giám đốc

thời điểm 15/03/2022

**ÔNG NGUYỄN HOÀNG SƠN**

Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm chức vụ phó TGD từ 01/01/2022)

Ngày sinh	20/12/1963	Quê quán	Kiên Giang
Nơi sinh	Kiên Giang	Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư Điện
CMND số	370013048	Ngày cấp/ Nơi cấp	04/12/2019 – Công an KG

*Quá trình công tác*

Từ 1982 – 1986: Engineering/Giám đốc điều hành tại Công ty MultiTech - Mineasota USA.

Từ 1986 – 1997: Owner/CEO/Chủ tịch tại Nguyen Electronics, Inc -Mineasota USA

Từ 1998 – 2010: Owner/CEO/Chủ tịch tại Công ty Texatronics, Inc - Dallas Teaxs USA

Từ 1996 – 2010 : Owner/Tổng Giám đốc tại Mall of Sai Gon Mall và Hong Phat Suppermarket in USA

Từ 07/2019 - đến 31/12/2021: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 15/03/2022 Sở hữu: 155.250 cổ phần (Tỷ lệ: 0.18%)

**BÀ TRẦN THỊ MAI HƯƠNG**

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	10/06/1976	Quê quán	Quảng Ninh
Nơi sinh	Quảng Ninh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
CMND số	370705545	Ngày cấp/ Nơi cấp	08/08/2016 - Công an KG

*Quá trình công tác*

Năm 2004 - 2009: Trưởng phân xưởng 3 ( Xưởng thiết kế dân dụng ) – Công ty tư vấn xây dựng Kiên Giang.

Năm 2009 - 2017: Phó phòng, Trưởng phòng kỹ thuật - CTCP Tư vấn Đầu tư và xây dựng Kiên Giang

Năm 2017 - 2018: Giám đốc Xí nghiệp thi công - CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

**BÀ TRẦN THỊ MAI HƯƠNG**

Phó Tổng Giám đốc

Năm 2018 - 2020: Giám đốc CTCP Xây dựng Kiên Giang

Năm 2020 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến  
thời điểm 15/03/2022Sở hữu: **632.100** cổ phần (Tỷ lệ: 0.73%)**BÀ KHA THỊ MỸ NGỌC**

Kế toán trưởng

Ngày sinh 04/08/1979

Quê quán

Sóc Trăng

Nơi sinh Kiên Giang

Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế

CMND số 370902075

Ngày cấp/ Nơi cấp

01/03/2012 – Công an KG

*Quá trình công tác*

Từ 1998 – 2003: Công ty Cổ Phần Cơ Khí Kiên Giang.

Từ 2004 – T6/2016: Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Trung Sơn.

Từ 2017 - đến nay: Kế toán trưởng CTCP Tập Đoàn Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Kiên Giang.

Số cổ phần nắm giữ đến  
thời điểm 15/03/2022Sở hữu: **255.380** cổ phần (Tỷ lệ: 0.29%)**3. Những thay đổi trong Ban điều hành công ty.**

Miễn nhiệm ông Nguyễn Hoàng Sơn – Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/01/2022.

**4. Cơ cấu trình độ lao động.**

Tổng số lao động trong Công ty tính đến 31/12/2021 là 214 người (theo báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2021), giảm 56 lao động so với năm 2020 với cơ cấu như sau:

Yếu tố	Số lượng 2020	Tỷ lệ 2020	Số lượng 2021	Tỷ lệ 2021
<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>270</b>	<b>100%</b>	<b>214</b>	<b>100%</b>
Đại học và trên đại học	188	69.6%	155	72.4%
Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp	30	11.1%	33	15.4%
Lao động phổ thông	52	19.3%	26	12.2%
<b>Phân theo thời hạn hợp đồng</b>	<b>270</b>	<b>100%</b>	<b>214</b>	<b>100%</b>
Không xác định thời hạn	114	42.2%	114	53.3%
Có thời hạn	156	57.8%	100	46.7%

## 5. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.

### 5.1. Chế độ làm việc.

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức giờ làm việc cho người lao động 8h/ngày và 05 ngày/tuần. Tất cả Cán bộ, nhân viên, người lao động đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn.

Điều kiện làm việc: Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, mũ, ủng, găng tay, bao tay, yếm...) theo đúng các tiêu chuẩn quy định nhằm đảm bảo vấn đề sức khỏe cho người lao động. Công ty luôn thực hiện tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định về vệ sinh lao động và các nguyên tắc an toàn lao động. Văn phòng làm việc đều có trang bị đầy đủ các trang thiết bị văn phòng như: máy tính, máy photocopy ... nhằm tạo điều kiện làm việc hiệu quả nhất.

Trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid – 19 Công ty luôn thực test nhanh toàn bộ người lao động trong công ty 2 lần trong 1 tuần vào thứ 2 và thứ 5.

### 5.2. Chính sách đào tạo.

Công ty luôn quan tâm bồi dưỡng kiến thức và chuyên môn đối với người lao động để nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu công việc.

### 5.3. Chính sách lương thưởng, trợ cấp.

Tất cả Cán bộ, nhân viên, người lao động của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty cũng có các chính sách khen thưởng hàng kỳ, hàng năm, thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể dựa trên các thành tích trong việc thực hiện năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, có các sáng kiến mới về vấn đề cải tiến kỹ thuật cũng như về chất lượng.

Hàng năm Công ty còn trích một phần trong quỹ phúc lợi để tổ chức các chuyến tham quan cho các cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho người lao động.

## 6. Tiến độ và tình hình thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty.

### 6.1. Dự án Khu dân cư Phường An Bình.

Quy mô: 22,6 ha đất, bố trí 261 căn nhà với nhiều loại hình nhà ở (biệt thự song lập, biệt thự đơn lập, nhà phố) và 602 lô đất nền phù hợp với nhiều phân khúc khách hàng.

Tổng vốn đầu tư: 673,111 tỷ đồng.

Doanh thu: 789,737 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 77,921 tỷ đồng.

NPV: 4,101 tỷ đồng. IRR: 13,6 %.

Thời gian hoàn vốn: 4,5 năm.

Thời gian thực hiện: 2011 – 2020.

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
1	Đầu tư xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng HTKT + nhà: 376,468 tỷ đồng/387,992 tỷ đồng (97,02%)</li> <li>- Công viên, trạm xử lý nước thải: hoàn thành 100%</li> <li>- San lấp mặt bằng, HT cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, giao thông đạt trên 90%</li> <li>- Bồi thường giải phóng mặt bằng: 124,131 tỷ đồng (90,1%).</li> </ul> <p>Tổng giá trị đầu tư tới 28/02/2021: 500, 599 tỷ đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công viên, trạm xử lý nước thải: hoàn thành 100%</li> <li>- San lấp mặt bằng, HT cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, giao thông đạt trên 90%</li> <li>- Bồi thường giải phóng mặt bằng: 127,370 tỷ đồng (91,89%).</li> </ul> <p>Tổng giá trị đầu tư tới 28/02/2021: 554.322 triệu đồng</p>
2	Kinh doanh	Đã bán 658 căn + đất/863 nhà + đất	Đã bán 671 căn + đất/863 nhà + đất
3	Doanh thu	Số tiền đã thu được từ khách hàng lũy kế đến 28/02/2021: 772,286 tỷ đồng.	Số tiền đã thu được từ khách hàng lũy kế đến 28/02/2021: 842,286 tỷ đồng.

## 6.2. Dự án Hoa viên nghĩa trang nhân dân Kiên Giang (Hoa viên Vĩnh Hằng)

Diện tích sử dụng đất: 40,22 ha với 29.673 mộ phần:

Tổng vốn đầu tư: 399,00 tỷ đồng.

Doanh thu 20 năm: 1.203,075 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế 20 năm: 542,406 tỷ đồng.

NPV: 152,633 tỷ đồng. IRR: 40,68 %.

Thời gian hoàn vốn: 9 năm 8 tháng.

Thời gian thực hiện dự án: 2014 – 2034.

Tiến độ thực hiện dự án:

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
1	Đầu tư xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị xây dựng: 155,961 tỷ đồng/192,195 tỷ đồng (81,14%)</li> <li>- Đã hoàn thành san lấp mặt bằng,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị xây dựng: 155,961 tỷ đồng/192,195 tỷ đồng (81,14%)</li> <li>- Đã hoàn thành san lấp mặt bằng,</li> </ul>



STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
		xây dựng nhà điều hành, hệ thống giao thông, thoát nước, cổng chào, hàng rào Bồi thường giải phóng mặt bằng: 57,496 tỷ đồng (100%). Tổng vốn đầu tư đã thực hiện: 213,457 tỷ đồng.	xây dựng nhà điều hành, hệ thống giao thông, thoát nước, cổng chào, hàng rào Bồi thường giải phóng mặt bằng: 57,496 tỷ đồng (100%). Tổng vốn đầu tư đã thực hiện: 213,457 tỷ đồng.
2	Kinh doanh	Đã bán 848/29.673 mộ	Đã bán 997/29.673 mộ
3	Doanh thu	Số tiền đã thu được từ khách hàng tới 28/02/2021: 88,197 tỷ đồng.	Số tiền đã thu được từ khách hàng tới 28/02/2022: 103,947 tỷ đồng.

### 6.3. Dự án Khu đô thị Lân biển Tây bắc Thành phố Rạch Giá

#### Phân hạ tầng kỹ thuật:

Tổng vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật: 1.344,454 tỷ đồng.

Doanh thu thuần: 1.580,745 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN: 201,539 tỷ đồng

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: 12,7%

NPV: 56.400 triệu đồng IRR: 20,2%

Thời gian hoàn vốn: 4 năm 5 tháng

Thời gian thực hiện dự án: 2015 – 2024

**Phân xây dựng nhà ở:** Quy mô dự án: Gồm 456 nền thương mại và 1.473 căn nhà gồm nhà phố 1 trệt 2 lầu; nhà phố 1 trệt 1 lầu; Biệt thự.

Tổng vốn đầu tư : 2.139,550 tỷ đồng

Doanh thu: 3.485,217 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế dự kiến: 406,302 tỷ đồng.

Dự kiến ra doanh thu từ năm 2017 tới năm 2026.

#### Tiến độ thực hiện dự án.

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
1	Đầu tư xây dựng	1. Hạ tầng kỹ thuật: 975,9 tỷ đồng/1.036,16 tỷ đồng (94,18%) - San lấp khu vực 1+2 - Hệ thống giao thông, thoát nước mưa: hoàn thành 50%	1. Hạ tầng kỹ thuật: 1.017 tỷ đồng/1.036,16 tỷ đồng (98,16%) - San lấp khu vực 1+2 - Hệ thống giao thông, thoát nước mưa: hoàn thành 70%

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
		- Đang triển khai các trạm xử lý nước thải 2. Nhà ở 1.338.755 tỷ đồng/1.613.614 tỷ đồng (82,96%) Xây dựng 1.391 căn/1.473 căn.	- Đang triển khai các trạm xử lý nước thải 2. Nhà ở 1.425 tỷ đồng/1.613 tỷ đồng (88,34%) Xây dựng 1.395 căn/1.473 căn.
2	Kinh doanh	Đã bán 1.717/1.929 căn, nền.	Đã bán 1.717/1.929 căn, nền.
3	Doanh thu	Số tiền đã thu được từ khách hàng tới 28/02/2021: 2.661,3 tỷ đồng.	Số tiền đã thu được từ khách hàng tới 28/02/2022: 3.144,9 tỷ đồng.

#### 6.4. Dự án Chợ Nông sản TTTM Rạch Giá

Quy mô: 6,39 ha, bố trí 237 nhà phố thương mại và 92 nhà ở xã hội, tái định cư.

Tổng vốn đầu tư dự án: 498 tỷ đồng

Doanh thu thuần: 591,397 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế: 65,825 tỷ đồng

NPV: 25.995 triệu đồng IRR: 25,9%

Thời gian hoàn vốn: 5 năm

Thời gian thực hiện: 2018 – 2023;

Khởi công xây dựng: Ngày 26/04/2019.

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
1	Đầu tư xây dựng	Giá trị xây dựng: 4,742 tỷ đồng/278,228 tỷ đồng (1,70%) (dự án khởi công ngày 26/4/2019, đang thực hiện san lấp và làm một số tuyến đường) Bồi thường giải phóng mặt bằng: 78,628 tỷ đồng/122,485 tỷ đồng tương đương 3,91 ha/6,39 ha ( 83%).	Giá trị xây dựng: 17,37 tỷ đồng/308,5 tỷ đồng (5,6%) (dự án khởi công ngày 26/4/2019, đang thực hiện san lấp và làm một số tuyến đường) Bồi thường giải phóng mặt bằng: 108,36 tỷ đồng/122,485 tỷ đồng tương đương 5,6 ha/6,39 ha (88%).
2	Kinh doanh	Đã có 200 khách hàng đăng ký đặt cọc mua nhà. Kế hoạch ra doanh thu từ: 2021 - 2023.	Đã có 200 khách hàng đăng ký đặt cọc mua nhà. Kế hoạch ra doanh thu từ: 2021 - 2023.

**6.5. Dự án khu dân cư Nam An Hoà (giai đoạn 1)**

Quy mô: 14,52 ha xây dựng 288 căn nhà và bố trí 297 nền tái định cư

Tổng vốn đầu tư dự án: 845,761 tỷ đồng.

Doanh thu thuần: 1.025,470 tỷ đồng      Lợi nhuận sau thuế: 110,953 triệu đồng

NPV: 51.714 triệu đồng    IRR: 26,2%

Thời gian hoàn vốn: 3 năm 8 tháng

Thời gian thực hiện dự án: 2016 - 2021

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
1	Đầu tư xây dựng	<p>Giá trị xây dựng: 248,585 tỷ đồng/421,679 tỷ đồng (58,95%)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- San lấp mặt bằng: 100%</li> <li>- Hệ thống thoát nước, giao thông, vỉa hè: 70%</li> <li>- Đang xây dựng 193/288 căn</li> </ul> <p>Bồi thường giải phóng mặt bằng: 224,850 tỷ đồng /254,800 tỷ đồng đạt 88,1424</p>	<p>Giá trị xây dựng: 292,24 tỷ đồng/421,679 tỷ đồng (69,3%)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- San lấp mặt bằng: 100%</li> <li>- Hệ thống thoát nước, giao thông, vỉa hè: 70%</li> <li>- Đang xây dựng 193/288 căn</li> </ul> <p>Bồi thường giải phóng mặt bằng: 227,35 tỷ đồng /254,8 tỷ đồng đạt 89,2%.</p>
2	Kinh doanh	<p>Số căn đã bán: 205 căn/nền</p> <p>Thu tiền từ khách hàng đạt: 333,764 tỷ đồng.</p>	<p>Số căn đã bán: 203 căn/nền</p> <p>Thu tiền từ khách hàng đạt: 384,83 tỷ đồng.</p>

**6.6. Dự án Khu dân cư Tuyến Đường số 02**

Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
<p>Quy mô dự án : 11,06 ha gồm 464 căn nhà ở thương mại.</p> <p>Tổng vốn đầu tư dự án : 760.592 triệu đồng.</p> <p>Tiến độ thực hiện Dự án đến Tháng 03 năm 2021: Giá trị san lấp mặt bằng : 11,571 tỷ đồng chiếm 2,82% và đã bồi thường 7,06 ha đạt 69,54%.</p>	<p>Quy mô dự án : 11,06 ha gồm 464 căn nhà ở thương mại.</p> <p>Tổng vốn đầu tư dự án : 760.592 triệu đồng.</p> <p>Tiến độ thực hiện Dự án đến Tháng 02 năm 2022: Giá trị san lấp mặt bằng + HTKT : 17,25 tỷ đồng chiếm 4,2% và đã bồi thường 8,43 ha đạt 76,2%.</p>

**6.7. Dự án Khu biệt thự cao cấp xã Cửa Dương, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang (Búng gôi 1)**

Quy mô dự án gồm: 6,9 ha với 98 căn biệt thự cao cấp.

Tổng vốn đầu tư dự án: 573,822 tỷ đồng

Thời gian thực hiện: 2017 – 2023

Khởi công xây dựng: 09/10/2018

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
1	Đầu tư xây dựng	Giá trị xây dựng: 56,484 tỷ đồng - Giao thông: 73,15% - Thoát nước thải, thoát nước mưa, xử lý nước thải: 94 - 100% - Cấp nước sinh hoạt, PCCC, điện trung và hạ thế : 50 - 58% 100% quỹ đất sạch thuộc Công ty	Giá trị xây dựng: 83,188 tỷ đồng - Giao thông: 73,15% - Thoát nước thải, thoát nước mưa, xử lý nước thải: 94 - 100% - Cấp nước sinh hoạt, PCCC, điện trung và hạ thế : 50 - 58% 100% quỹ đất sạch thuộc Công ty
2	Kinh doanh	Ký hợp đồng phân phối độc quyền với Cty TNHH Dịch vụ Bất động sản Đảo Vàng.	Ký hợp đồng phân phối độc quyền với Cty TNHH Dịch vụ Bất động sản Đảo Vàng.

**6.8. Dự án Đầu tư xây dựng Trường mầm non, tiểu học Quốc tế MeKong Xanh**

Tiến độ 2020	Tiến độ 2021
<p>Quy mô dự án: 8.471,4 m<sup>2</sup> (Đầu tư xây dựng 2 khối trường học A, B có quy mô 4 tầng với diện tích mặt bằng của từng khối là 1.409,35m<sup>2</sup>, chiều cao 17,44m được kế nối với khối văn phòng).</p> <p>Tổng vốn đầu tư dự án: 154,500 tỷ đồng.</p> <p>Thời gian thực hiện: 2020-2021.</p> <p>Khởi công xây dựng: Tháng 03/2020.</p> <p>Tiến độ thực hiện: Đang trong giai đoạn xây dựng.</p> <p>Giá trị đã xây dựng 02 Khối nhà A + B và Công trình phụ: 84,952 triệu đồng.</p>	<p>Quy mô dự án: 8.471,4 m<sup>2</sup> (Đầu tư xây dựng 2 khối trường học A, B có quy mô 4 tầng với diện tích mặt bằng của từng khối là 1.409,35m<sup>2</sup>, chiều cao 17,44m được kế nối với khối văn phòng).</p> <p>Tổng vốn đầu tư dự án: 154,500 tỷ đồng.</p> <p>Thời gian thực hiện: 2020-2021.</p> <p>Khởi công xây dựng: Tháng 03/2020.</p> <p>Tiến độ thực hiện: Đang trong giai đoạn xây dựng.</p> <p>Giá trị đã xây dựng 02 Khối nhà A + B và Công trình phụ: 118,1 tỷ đồng.</p>

**6.9. Dự án nhà ở xã hội khu lấn biển Tây Bắc**

Quy mô dự án: 765 căn nhà ở xã hội với diện tích 70.359,88 m<sup>2</sup>, bố trí tại 2 khu vực C,D khu Đô thị lấn biển Tây Bắc

Diện tích đất 70 m<sup>2</sup>.

Tổng vốn đầu tư: 755,4 tỷ đồng

Doanh thu thuần: 992,5 tỷ đồng.

Lợi nhuận thuần đầu tư kinh doanh dự án: 82,6 tỷ đồng

Thuế TNDN: 8,26 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 74,37 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp/ chi phí giá vốn: 10%

Giá trị NPV: 34,8 tỷ đồng. IRR: 12,3%.

**6.10. Các dự án khác đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, đền bù giải toả mặt bằng và dự kiến triển khai kinh doanh.**

STT	Tên dự án	Diện tích	Vốn đầu tư dự kiến	Tình trạng
1	Khu dân cư Nam An Hoà (giai đoạn 2), TP Rạch Giá, Kiên Giang	7,84ha	658 tỷ đồng	Đang đấu thầu
2	Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang (giai đoạn 1), Tp Rạch Giá, Kiên Giang	9.55ha	478 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
3	Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang ( giai đoạn 02 ) Tp Rạch Giá, Kiên Giang	8.2ha	361 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
4	Khu dân cư thương mại, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, Kiên Giang.	7.45ha	399 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
5	Dự án Khu cao ốc, phức hợp ở, TMDV cao cấp Bà Kèo (Phú quốc).	4.33 ha	3.226 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
6	Dự án Khu biệt thự cao cấp Phú Quốc Riverside Villas	4.04ha	389 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
7	Dự án Trung tâm thương mại CIC Mall, TP Rạch Giá, Kiên Giang.	19.494 m <sup>2</sup> sàn	160 tỷ đồng	Đang xin chủ trương điều chỉnh qua Shophouse

**7. Các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết:**

Tổng số vốn Công ty đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết tính đến ngày **31/12/2021** như sau:

	Tại ngày 31/12/2021		Tại ngày 01/01/2021	
	VND		VND	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty con:				
Công ty CP Vật Liệu Xây Dựng CIC Thăng Anh	34.738.645.898	-	24.538.645.898	-
Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng CIC Kiên Giang	2.550.000.000	-	2.550.000.000	-
Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng CIC Thăng Anh	-	-	10.200.000.000	-
Công ty CP ĐTPT Hạ Tầng Phú Quốc	14.642.000.000	(7.360.277.167)	14.642.000.000	(7.255.658.992)
Công ty CP CIC Tỉnh Khôi	4.421.805.800	(4.421.805.800)	4.421.805.800	(4.421.805.800)
Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng CIC Nam Việt	5.100.000.000	-	5.100.000.000	-
Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng CIC Phú Quốc	174.043.222.460	(8.892.928.352)	167.093.222.460	(294.174.099)
Công ty TNHH CIC EDUCATION	9.401.000.000	(8.159.016.626)	3.300.000.000	(1.988.366.653)
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ CIC Kiên Giang	14.661.299.594	(6.275.624.236)	10.915.825.140	(3.814.896.778)
Công ty CP Xây dựng CIC Kiên Giang	9.639.000.000	-	9.639.000.000	-
Công ty TNHH CIC Đất Mới	-	-	56.700.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>269.196.973.752</b>	<b>(35.109.652.181)</b>	<b>309.100.499.298</b>	<b>(17.774.902.322)</b>

Nguồn: Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán riêng năm 2021

## 8. Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Các số liệu tài chính	Hợp nhất		Tăng	Công ty mẹ		Tăng
		Năm 2020	Năm 2021	Giảm	Năm 2020	Năm 2021	Giảm
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>4.093.739</b>	<b>3.874.470</b>	<b>-5,36%</b>	<b>3.648.637</b>	<b>3.696.449</b>	<b>1,31%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	51.183	70.495	37,73%	12.284	51.725	321,08%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	500	500	0,00%	-	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.239.429	1.013.485	-18,23%	884.618	856.574	-3,17%
4	Hàng tồn kho	2.796.173	2.787.226	-0,32%	2.749.535	2.788.150	1,40%
5	Tài sản ngắn hạn khác	6.454	2.764	-57,17%	2.199	-	-100%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>593.031</b>	<b>811.801</b>	<b>36,89%</b>	<b>759.381</b>	<b>775.044</b>	<b>2,06%</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	3.457	3.454	-0,09%	21.606	21.606	0,00%
2	Tài sản cố định	140.647	141.031	0,27%	66.471	65.618	-1,28%
3	Bất động sản đầu tư	188.632	223.033	18,24%	188.632	223.033	18,24%
4	Tài sản dở dang dài hạn	213.479	393.563	84,36%	176.552	204.565	15,87%
5	Đầu tư tài chính dài hạn	21.877	19.420	-11,23%	295.795	238.557	-19,35%
6	Tài sản dài hạn khác	249.398	31.300	-87,45%	10.323	21.664	109,86%
<b>Tổng tài sản</b>		<b>4.686.770</b>	<b>4.686.271</b>	<b>-0,01%</b>	<b>4.408.017</b>	<b>4.471.492</b>	<b>1,44%</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>4.046.876</b>	<b>3.719.112</b>	<b>-8,10%</b>	<b>3.803.281</b>	<b>3.532.099</b>	<b>-7,13%</b>
1	Nợ ngắn hạn	1.993.756	1.996.218	0,12%	1.772.903	1.829.212	3,18%
2	Nợ dài hạn	2.053.120	1.722.893	-16,08%	2.030.377	1.702.887	-16,13%
<b>IV</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>639.894</b>	<b>967.159</b>	<b>51,14%</b>	<b>604.736</b>	<b>939.394</b>	<b>55,34%</b>
1	Vốn chủ sở hữu	639.894	967.159	51,14%	604.736	939.394	55,34%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng nguồn vốn</b>		<b>4.686.770</b>	<b>4.686.271</b>	<b>-0,01%</b>	<b>4.408.017</b>	<b>4.471.493</b>	<b>1,44%</b>

Nguồn: Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán 2020, 2021

**9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.**

Stt	Các chỉ tiêu	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	2,05	1,94	1,97	2,02
	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,65	0,54	0,55	0,50
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
	Nợ phải trả / Tổng tài sản (lần)	0,56	0,79	0,87	0,79
	Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu (lần)	6,13	3,85	6,56	3,76
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (lần)	0,29	0,267	0,24	0,24
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0,24	0,235	0,21	0,22
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	10,4%	13,8%	12,2%	14,6%
	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	18,2%	15,8%	19,02%	15,09%
	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	2,5%	3,3%	2,52%	3,2%
	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	12,3%	17,6%	14,45%	18,11%
<b>5</b>	<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>				
	EPS = LNST/Số cổ phiếu bq (đồng)	2,27	2,17	2,25	2,12

Nguồn: Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán 2020, 2021

**10. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.****10.1. Cổ phần.**

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 86.599.781 cổ phần. (Tới ngày 15.03.2022 Công ty đã phát hành thêm 4.100.000 cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty ESOP theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, nâng tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty lên 86.599.781 cổ phần) trong đó:

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 82.499.781 cổ phần.

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 4.100.000 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng từ ngày 15.03.2022 đến hết ngày 15.03.2023.

**10.2. Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông tại ngày 15/03/2022****– Cơ cấu cổ đông đã bao gồm 4.100.000 cổ phiếu ESOP**

TT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	1.671.494	1,93%	2	2	-
2	Cổ đông sáng lập/cổ đông FDI	-	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	7.193.160	8,31%	1	-	1
4	Công đoàn Công ty	13	0,00%	1	1	-



TT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
5	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-
6	Cổ đông khác	77.735.114	89,76%	10.597	47	10.650
<b>Tổng cộng</b>		<b>86.599.781</b>	<b>100%</b>	<b>10.601</b>	<b>50</b>	<b>10.651</b>
Trong đó:						
- Trong nước		86.552.129	99,94%	10.580	44	10.536
- Nước ngoài		47.652	0,06%	21	6	15

– **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần và cổ đông nhà nước**

TT	Tên cổ đông	CCCD/ĐKDN	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Thọ Thắng	091065017807	7.193.160	8,31%
2	Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Kiên Giang	1700105659	496.124	0.57%
3	Công ty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang	1700496120	1.175.370	1.36%

### 10.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

#### Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu (ĐVT: đồng)

Nội dung	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Tại ngày 01/01/2020	500.000.000.000	36.402.934.646	20.388.572.038	16.160.801.063	572.952.307.747
Tăng vốn trong năm trước	24.997.810.000	-	-	(24.997.810.000)	-
Lãi trong năm trước	-	-	-	115.046.390.089	115.046.390.089
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	5.752.319.504	(5.752.319.504)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	(29.815.156.332)	(29.815.156.332)
Chia cổ tức năm 2020	-	-	-	(73.499.693.400)	(73.499.693.400)
Cổ tức bằng tiền mặt năm 2019	-	-	-	20.000.000.000	20.000.000.000
Giảm khác	-	-	(8.716.981)	61.018.867	52.301.886
Tại ngày 01/01/2021	524.997.810.000	36.402.934.646	26.132.174.561	17.203.230.783	604.736.149.990
Tăng vốn trong năm nay	300.000.000.000	-	-	-	300.000.000.000
Chi phí phát hành vốn	-	(774.600.000)	-	-	(774.600.000)
Lãi trong năm nay	-	-	-	141.738.682.917	141.738.682.917
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	7.086.934.146	(7.086.934.146)	-

Nội dung	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi				(25.761.620.256)	(25.761.620.256)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2020				2.704.972.163	2.704.972.163
Điều chỉnh cô tức bằng tiền năm 2020				(750.109.500)	(750.109.500)
Chia cô tức năm 2021				(82.499.781.000)	(82.499.781.000)
<b>Tại ngày 31/12/2021</b>	<b>824.997.810.000</b>	<b>35.628.334.646</b>	<b>33.219.108.707</b>	<b>45.548.440.961</b>	<b>939.393.694.314</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2021*

Ghi chú: Công ty đã hoàn thiện xong việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty để tăng vốn điều lệ lên **865.997.810.000 đồng** (tương đương 86.599.781 cổ phần) theo Công văn 1244/UBCK-QLCB của Ủy ban chứng khoán nhà nước về Báo cáo Kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty ngày 15/03/2022.

#### 10.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: không có.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

##### 1.1. Đặc điểm tình hình

Năm 2021 thế giới phải đương đầu với những thách thức lớn chưa từng có. Đại dịch Covid – 19 bùng phát ở hầu hết các quốc gia khiến các chính phủ phải ban hành chỉ thị giãn cách xã hội và kiểm soát chặt biên giới để ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh. Những mâu thuẫn giữa các nước trong việc đối phó với đại dịch và giải quyết các vấn đề toàn cầu đã tác động đến các hoạt động kinh tế, dòng chảy thương mại và tài chính thế giới. Nhu cầu về vật tư, nguyên liệu, hàng hóa tiêu dùng đều sụt giảm, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, đời sống người dân gặp khó khăn, tệ nạn xã hội bùng phát.

Tại Việt Nam, cùng với sự suy thoái kinh tế toàn cầu và tác động của đại dịch Covid – 19 đặc biệt từ tháng 5/2021 đến tháng 10/2021 đợt bùng phát dịch lần thứ 4 đã tác động mạnh tới các lĩnh vực của nền kinh tế, nhất là lĩnh vực xuất nhập khẩu, vận tải, du lịch, dịch vụ, bất động sản,...

Với sự nhạy bén nắm bắt thời cuộc đúc kết từ 30 năm kinh nghiệm, Ban Tổng giám đốc CIC Group đã kịp thời đề ra các giải pháp ngăn ngừa dịch bệnh lây lan, ứng phó với những diễn biến bất thường của nền kinh tế và thị trường theo phương châm vừa bảo đảm an toàn trong phòng chống dịch vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng 09 tháng đầu năm, doanh thu tất cả các lĩnh vực kinh doanh của CIC Group bị sụt giảm khi thực hiện giãn cách xã hội cùng với việc cơ quan chính quyền tập trung phòng chống dịch làm kéo dài thời gian thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, các dự án phát triển bất động sản tạm ngừng triển khai. Từ tháng 10, khi Kiên Giang gỡ dần các biện pháp hạn chế chống dịch, kích hoạt lại các hoạt động sản xuất và phát triển kinh tế trong bối cảnh ” bình thường mới”, với tinh thần quyết liệt, khẩn trương cùng sự đồng lòng của tập thể người lao động, CIC Group đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã đặt ra trong điều kiện thuận lợi và khó khăn như sau:

##### 1.1.1. Thuận lợi

Năm 2021 là năm đầu tiên thực thi hàng loạt những luật, bộ luật mới sửa đổi, bổ sung liên quan đến thị trường bất động sản như Luật Đầu tư, Luật Kinh doanh BĐS, Luật nhà ở,... kết hợp với Luật xây dựng (sửa đổi) đảm bảo sự đồng bộ của hệ thống pháp luật kỳ vọng giải quyết những vướng mắc tồn đọng từ những năm trước, giúp thị trường BĐS phát triển ổn định, bền vững hơn.

Ngoài ra, năm 2021 chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc của thị trường chứng khoán. Môi trường lãi suất thấp, nhu cầu tìm kiếm kênh đầu tư mới trong giai đoạn giãn cách toàn xã hội do dịch Covid – 19 cùng với sức hấp dẫn bởi tỷ lệ sinh lời cao giúp chứng khoán trở thành lựa chọn hàng đầu của nhà đầu tư đặc biệt là các mã cổ phiếu BĐS với kỳ vọng thị trường BĐS sẽ tích cực hơn trong thời gian tới. Mã chứng khoán CKG của CIC Group cũng là một trong số những mã được nhiều nhà đầu tư quan tâm với lợi thế sở hữu quỹ đất lớn tại Thành phố Phú Quốc – thành phố biển đảo đầu tiên của Việt Nam có sự bứt phá mạnh mẽ khi từ mức giá 12.000 đồng/cổ phiếu

đã tăng mạnh dao động 30.000 – 44.5000 đồng/cổ phiếu và giao dịch ổn định quanh mức 30.000 đồng cổ phiếu

### 1.1.2. Khó khăn

Dưới ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 những năm qua làm nền kinh tế nước ta chịu nhiều tác động nghiêm trọng, thị trường bất động sản cũng không là ngoại lệ. Các biện pháp giãn cách xã hội của Chính phủ khiến việc hoàn thiện thủ tục đầu tư bị gián đoạn, các dự án phải tạm ngừng thi công xây dựng làm chậm tiến độ so với kế hoạch ban đầu. Thu nhập của nhiều tầng lớp lao động bị ảnh hưởng, kéo theo kế hoạch mua nhà cũng bị trì hoãn.

Theo thống kê của Bộ Xây dựng, nửa đầu năm 2021 chỉ số giá xây dựng tăng gần 4% so với cùng kỳ năm 2020 trong đó tác động chính là do sự tăng giá của các loại vật liệu xây dựng đầu vào như giá thép xây dựng tăng 30 – 40% (ngay từ đầu năm 2021 đã bứt phá từ dưới 13.000 đồng/kg đạt đỉnh 17.200 đồng/kg vào tháng 6/2021), giá xi măng 3 – 5% tác động trực tiếp đến giá nhà khiến lợi nhuận các doanh nghiệp xây dựng giảm sút.

## 1.2. Kết quả thực hiện trong năm 2021

### 1.2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Stt	Nội dung	Năm 2021 (ĐVT: Triệu đồng)		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH20/KH21 (%)
1	<b>Doanh thu (*)</b>	1.137.700	1.014.688	89,2%
	- Kinh doanh địa ốc và DV sản	1.013.600	943.778	93,1%
	- Doanh thu khác	124.100	70.910	57,1%
2	<b>LN trước thuế</b>	176.800	177.263	100,3%
3	<b>LN sau thuế</b>	140.900	141.738	100,6%
4	<b>Nộp ngân sách</b>	60.000	104.876	174,8%
5	<b>Đóng góp xã hội</b>	7.000	6.000	85,7%
6	<b>Tổng quỹ lương</b>	48.652	44.581	91,6%
7	<b>Lao động (người)</b>	214	214	100,0%
8	<b>Tiền lương bình quân</b>	18.945	16.887	89,1%

(\*) Doanh thu gồm doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2021

#### Nhận xét:

Doanh thu của Công ty mẹ năm 2021 là 1.014.688 triệu đồng, đạt 89,2% so với kế hoạch năm.

Lợi nhuận trước thuế là 177.23 triệu đồng đạt 100,3% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế là 141.738 triệu đồng đạt 100,65 kế hoạch.

Do 9 tháng đầu năm dịch bệnh diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách theo quy định, nhiều công trình tạm ngừng thi công dẫn đến chậm tiến độ giao nhà theo kế hoạch và phải tạm thời đóng cửa trường học, nhà hàng. Tuy nhiên, đến Quý 4/2021, Công ty đẩy nhanh tiến độ thi

công hoàn thiện các hạng mục công trình đang thực hiện và hoàn thành thoái vốn khỏi Công ty TNHH CIC Đất Mới góp phần vào lợi nhuận sau thuế đạt 100,6% so với kế hoạch. .

Các chỉ tiêu khác như: Nộp ngân sách nhà nước, đóng góp xã hội, tiền lương bình quân của người lao động đều đạt mức trên 85,7% so với kế hoạch đề ra..

### 1.2.2. Phân phối lợi nhuận năm 2021

Dự kiến mức trích các quỹ và chia cổ tức năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Dự kiến năm 2021	
		Tỷ lệ đề nghị trích theo NQ ĐHCĐ	Thành tiền (đồng)
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế (Kế hoạch)</b>		<b>140.909.825.151</b>
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế (Thực hiện)</b>		<b>141.738.682.917</b>
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10%	14.173.868.292
	Quỹ đầu tư phát triển	5%	7.086.934.146
	Quỹ khen thưởng khách hàng	5%	7.086.934.146
	Trả thù lao HĐQT, BKS	3%	4.252.160.488
	Chia cổ tức (865,998 tỷ đồng) (*)	10%	86.599.781.000
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>		<b>22.539.004.845</b>

(\*) Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 là 10% - 15%/năm/ VDL.

### 1.2.3. Tình hình tài sản.

Stt	Các số liệu tài chính	Hợp nhất (ĐVT: Triệu đồng)		Tăng (%) Giảm (%)	Công ty mẹ (ĐVT: Triệu đồng)		Tăng (%) Giảm (%)
		Năm 2020	Năm 2021		Năm 2020	Năm 2021	
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>4.093.739</b>	<b>3.874.470</b>	<b>-5,36%</b>	<b>3.648.637</b>	<b>3.696.449</b>	<b>1,31%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	51.183	70.495	37,73%	12.284	51.725	321,08%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	500	500	0,00%		-	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.239.429	1.013.485	-18,23%	884.618	856.574	-3,17%
4	Hàng tồn kho	2.796.173	2.787.226	-0,32%	2.749.535	2.788.150	1,40%
5	Tài sản ngắn hạn khác	6.454	2.764	-57,17%	2.199		-100%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>593.031</b>	<b>811.801</b>	<b>36,89%</b>	<b>759.381</b>	<b>775.044</b>	<b>2,06%</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	3.457	3.454	-0,09%	21.606	21.606	0,00%
2	Tài sản cố định	140.647	141.031	0,27%	66.471	65.618	-1,28%
3	Bất động sản đầu tư	188.632	223.033	18,24%	188.632	223.033	18,24%
4	Tài sản dở dang dài hạn	213.479	393.563	84,36%	176.552	204.565	15,87%

Stt	Các số liệu tài chính	Hợp nhất (ĐVT: Triệu đồng)		Tăng (%)	Công ty mẹ (ĐVT: Triệu đồng)		Tăng (%)
		Năm 2020	Năm 2021	Giảm (%)	Năm 2020	Năm 2021	Giảm (%)
5	Đầu tư tài chính dài hạn	21.877	19.420	-11,23%	295.795	238.557	-19,35%
6	Tài sản dài hạn khác	249.398	31.300	-87,45%	10.323	21.664	109,86%
<b>Tổng tài sản</b>		<b>4.686.770</b>	<b>4.686.271</b>	<b>-0,01%</b>	<b>4.408.017</b>	<b>4.471.492</b>	<b>1,44%</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>4.046.876</b>	<b>3.719.112</b>	<b>-8,10%</b>	<b>3.803.281</b>	<b>3.532.099</b>	<b>-7,13%</b>
1	Nợ ngắn hạn	1.993.756	1.996.218	0,12%	1.772.903	1.829.212	3,18%
2	Nợ dài hạn	2.053.120	1.722.893	-16,08%	2.030.377	1.702.887	-16,13%
<b>IV</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>639.894</b>	<b>967.159</b>	<b>51,14%</b>	<b>604.736</b>	<b>939.394</b>	<b>55,34%</b>
1	Vốn chủ sở hữu	639.894	967.159	51,14%	604.736	939.394	55,34%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-		-	-	
<b>Tổng nguồn vốn</b>		<b>4.686.770</b>	<b>4.686.271</b>	<b>-0,01%</b>	<b>4.408.017</b>	<b>4.471.493</b>	<b>1,44%</b>

#### 1.2.4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Các chỉ tiêu	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	2,05	1,94	1,97	2,02
	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,65	0,54	0,55	0,50
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
	Nợ phải trả / Tổng tài sản (lần)	0,56	0,79	0,87	0,79
	Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu (lần)	6,13	3,85	6,56	3,76
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (lần)	0,29	0,267	0,24	0,24
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0,24	0,235	0,21	0,22
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	10,4%	13,8%	12,2%	14,6%
	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	18,2%	15,8%	19,02%	15,09%
	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	2,5%	3,3%	2,52%	3,2%
	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	12,3%	17,6%	14,45%	18,11%
<b>5</b>	<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>				
	EPS = LNST/Số cổ phiếu bq (đồng)	2,27	2,17	2,25	2,12

### 1.2.5. Kết quả sản xuất kinh doanh của các Công ty thành viên, Công ty liên kết

Trong năm 2021, CIC Group thực hiện thoái vốn tại Công ty TNHH CIC Đất Mới, sáp nhập Công ty CP Vật liệu Xây dựng CIC Kiên Giang vào Công ty CP Đầu tư Xây dựng CIC Thăng Anh, hiện có 09 Công ty thành viên và 01 Công ty liên kết. Tổng số vốn CIC Group góp vào các công ty này là 273,67 tỷ đồng. Năm 2021, tình hình dịch bệnh phức tạp gây khó khăn rất lớn cho Công ty con, công ty liên kết. Doanh thu cả năm 2021 đạt 512 tỷ đồng tương đương 85% so với kế hoạch đề ra.

### 1.2.6. Kết quả các hoạt động khác

Các hoạt động khác mà Công ty đã thực hiện trong năm 2021 như sau:

Tổ chức khởi động dự án nhà ở xã hội tại khu đô thị Tây Bắc, Tp. Rạch Giá.

Hoàn thành phát hành cổ phần riêng lẻ theo chương trình lựa chọn cho người lao động ESOP 2021, tăng vốn điều lệ lên 865,997 tỷ đồng.

Hoàn thành thanh toán gốc, lãi trái phiếu CIC Bond 2017 và 2019.

Hoàn thành phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ đối với dự án khu dân cư Bắc Vĩnh Quang

Về kiện toàn bộ máy nhân sự tổ chức: trong năm đã thành lập Ban Đầu tư phát triển dự án, sắp xếp lại tổ chức lại hoạt động của Ban Quản lý dự án.

Thực hiện quyết toán, nghiệm thu, bàn giao HTKT các dự án tổng thầu cho UBND Tp Rạch Giá.

Trong năm 2021 Đảng bộ Tập đoàn CIC Group hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Tổ chức Công đoàn cơ sở đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Đoàn thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc toàn diện. CIC Group đạt cờ dẫn đầu Thi đua của UBND tỉnh Kiên Giang. Trình Chính phủ tặng Huân chương độc lập Hạng Ba.

## 2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2021, Công ty đã cơ cấu lại một số phòng, ban kiện toàn bộ máy tổ chức, chuyên biệt, tách bạch quản lý điều hành và thực thi nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán trong công tác quản lý và điều hành.

Bên cạnh đó, CIC Group luôn duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 được đánh giá hàng năm. Các quy trình được liên tục xem xét cập nhật cho phù hợp với thực tiễn và tuân thủ các quy định mới ban hành của Nhà nước.

## 3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

### 3.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường.

Định kỳ CIC Group tổ chức quan trắc môi trường lao động tại nơi làm việc, công trình xây dựng để duy trì chất lượng môi trường, đảm bảo sức khỏe và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho

người lao động. Bên cạnh đó, Đoàn cơ sở tổ chức “Ngày chủ nhật xanh” xanh hóa phòng làm việc, trụ sở tạo môi trường làm việc Xanh – Sạch – Đẹp.

Tại các công trình xây dựng, CIC Group luôn tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về đánh giá tác động môi trường, đồng thời yêu cầu đơn vị thi công cùng tuân thủ.

Tận dụng nguồn ánh sáng tự nhiên và mặt bằng sẵn có, CIC Group lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại Trụ sở làm việc chính, Trung tâm thương mại Rạch Sỏi, Trường Mầm non – Tiểu học Quốc tế Mê Kông Xanh, nhà hàng Hoa Biển không chỉ hạn chế lãng phí năng lượng, thể hiện trách nhiệm đối với môi trường mà còn giúp tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

### **3.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Ngay từ khi dịch bệnh bắt đầu bùng phát, CIC Group kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống dịch, 100% CBNV của CIC Group đã được tiêm từ 2 mũi tới 3 mũi vaccine. Vào thời điểm đỉnh điểm của dịch bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh bị đình trệ do giãn cách xã hội, CIC Group nhanh chóng đưa ra các giải pháp ứng phó linh hoạt, phân chia nhân sự làm việc luân phiên kết hợp làm việc từ xa vừa đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ vừa hạn chế giảm thu nhập, giúp ổn định đời sống của người lao động. Khi chuyển sang trạng thái “bình thường mới” CIC Group vẫn thường xuyên tổ chức lấy mẫu xét nghiệm Covid – 19, thường xuyên sát khuẩn môi trường làm việc đảm bảo công tác phòng chống dịch, ngăn ngừa lây nhiễm, bảo vệ sức khỏe cho người lao động và cộng đồng, tạo tâm lý yên tâm làm việc và cống hiến.

Ghi nhận những đóng góp của cán bộ quản lý, người lao động tâm huyết, giàu năng lực, kinh nghiệm, tạo động lực làm việc, đồng hành và tiếp tục gắn bó, cống hiến cho sự phát triển của Công ty, trong Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, CIC Group được ĐHCĐ chấp thuận phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ESOP, số lượng người lao động được tham gia chương trình là 76 người.

Quan tâm, ghi nhận và tri ân những đóng góp của cán bộ, lao động nữ song hành cùng sự phát triển của CIC Group, Ban Tổng giám đốc phối hợp cùng Công đoàn tổ chức trao tặng quà cho người lao động nữ vào các Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.

Ngoài ra với người lao động đã gắn bó liên tục tại CIC Group trên 20 năm sẽ được tặng số tiết kiệm trị giá 20 triệu đồng, trên 30 năm được tặng số tiết kiệm 30 triệu đồng.

### **3.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Đầu năm 2021, CIC Group đầu tư hơn 05 tỷ đồng thực hiện lắp đặt hệ thống đèn trang trí tại các tuyến đường chính, điểm nhấn của thành phố Rạch Giá và các dự án do CIC Group làm chủ đầu tư góp phần tăng mỹ quan đô thị và tăng nhận diện thương hiệu.

Chung tay cùng tinh nhà vượt qua đại dịch Covid-19, CIC Group là doanh nghiệp tiên phong hưởng ứng lời kêu gọi của các cơ quan, ban, ngành ủng hộ kinh phí, thiết bị y tế và nhu yếu phẩm cho nhân dân đang gặp khó khăn, các cán bộ, chiến sỹ đang thực hiện nhiệm vụ với tổng giá trị các đợt tài trợ lên đến hàng tỷ đồng. Ghi nhận sự đóng góp này, ngày 22/9/2021, Liên đoàn lao



động tỉnh Kiên Giang đã trao tặng bằng khen cho CIC Group đã có thành tích đột xuất, xuất sắc trong công tác hỗ trợ và phòng chống dịch Covid – 19.

#### 4. Phương hướng và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Triển vọng nền kinh tế năm 2022 kỳ vọng khả quan nhờ cải cách pháp lý và những biện pháp khôi phục kinh tế của Chính phủ như tăng cường đầu tư công, minh bạch thị trường tài chính, minh bạch thị trường bất động sản, tận dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư nước ngoài để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sau dịch.

Bên cạnh đó, lãi suất đang ở mức thấp và nhờ biện pháp bình ổn,... dự kiến chưa tăng mạnh trở lại. thúc đẩy nhu cầu đầu tư vào bất động sản cũng như hoạt động mua nhà để ở của người dân.

Với những yếu tố đó CIC Group đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

##### 4.1. Kế hoạch năm 2022

Stt	Nội dung	Năm 2021 (ĐVT: Triệu đồng)	Năm 2022	
			Kế hoạch (ĐVT: Triệu đồng)	Tỷ lệ KH22/TH21 (%)
1	<b>Doanh thu</b>	1.014.688	1.320.000	130,1%
	- Kinh doanh địa ốc và DV sản	943.778	1.251.000	132,6%
	- Doanh thu khác	70.910	69.000	97,3%
2	<b>LN trước thuế</b>	177.263	205.000	115,6%
3	<b>LN sau thuế</b>	141.738	164.000	115,7%
4	<b>Nộp ngân sách</b>	104.876	200.000	190,7%
5	<b>Đóng góp xã hội</b>	6.000	7.000	116,7%
6	<b>Tổng quỹ lương</b>	44.581	49.263	110,5%
7	<b>Lao động (người)</b>	214	220	102,8%
8	<b>Tiền lương bình quân</b>	16,887	17,849	105,7%

##### 4.1.1. Kế hoạch hoạt động

Đẩy mạnh hoàn thành thủ tục pháp lý các dự án dở dang, quyết liệt giải phóng mặt bằng các dự án mới để có đất sạch triển khai thi công và tạo sản phẩm gối đầu cho các năm tiếp theo.

Tập trung thu hồi công nợ tại các dự án đã và đang thực hiện để có kế hoạch chủ động tài chính trong năm.

Hoàn thành lộ trình phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.

Triển khai thi công xây dựng nhà tại các dự án.

Kiện toàn bộ máy tổ chức: Thành lập Ban Tài chính, Ban Pháp chế thuộc Tập đoàn đáp ứng về cơ cấu tổ chức hoạt động của Tập đoàn.

**4.1.2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 (tỷ lệ %/lợi nhuận sau thuế).**

Quỹ phúc lợi, khen thưởng	:	8% - 10%
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	:	5% - 8%
Trả thù lao HĐQT, BKS	:	3%
Quỹ khen thưởng khách hàng	:	5%

Thưởng người lao động 1 tháng lương nếu đạt kế hoạch lợi nhuận.

Thưởng HĐQT, Ban Điều hành, BKS nếu vượt kế hoạch lợi nhuận:  $\leq 30\%/LN$  vượt kế hoạch; phần còn lại nhập quỹ cổ đông.

Chia cổ tức (Dự kiến vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng): từ 10% - 15%/năm/vốn điều lệ.

**4.1.3. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh tại các công ty thành viên, liên kết năm 2022**

Stt	Các Công ty con, công ty liên kết	DOANH THU (ĐVT: Triệu đồng)				
		Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021		Kế hoạch năm 2022	
	<b>Công ty thành viên</b>	<b>538.668</b>	<b>449.076</b>	<b>83,4%</b>	<b>803.271</b>	<b>178,9%</b>
1	Công ty CP Vật Liệu Xây Dựng CIC Thăng Anh	301.196	220.465	73,2%	400.000	181,4%
2	Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng CIC Kiên Giang	33.600	35.492	105,6%	38.000	107,1%
3	Công ty CP CIC Tỉnh Khôi	46.500	47.890	103,0%	35.139	73,4%
4	Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng CIC Nam Việt	31.269	21.192	67,8%	33.300	157,1%
5	Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng CIC Phú Quốc	2.325	653	28,1%	2.273	348,1%
6	Công ty TNHH CIC EDUCATION	3.384	1.446	42,7%	3.592	248,4%
7	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ CIC Kiên Giang	10.284	10.420	101,3%	10.967	105,2%
8	Công ty CP Xây dựng CIC Kiên Giang	110.110	111.518	101,3%	280.000	251,1%
	<b>Công ty liên kết</b>	<b>63.582</b>	<b>62.919</b>	<b>99,0%</b>	<b>134.700</b>	<b>214,1%</b>
	CTCP Phát triển đô thị Kiên Giang	63.582	62.919	99,0%	134.700	214,1%
1	<b>Tổng cộng</b>	<b>602.250</b>	<b>511.995</b>	<b>85,0%</b>	<b>937.971</b>	<b>183,2%</b>

**4.2. Biện pháp thực hiện.**

Ban điều hành CIC Group kiên quyết, nỗ lực, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu trên bằng những biện pháp sau:

Tiếp tục nghiên cứu rà soát lại danh mục dự án đầu tư, tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm và tiềm năng nhất để đầu tư các dự án giai đoạn mới 2022-2026 để chủ động cho kế hoạch doanh thu, lợi nhuận sau khi tăng vốn điều lệ.

Chủ động nguồn vốn vay lĩnh vực bất động sản, nhằm ứng phó với chính sách thắt chặt vốn tín dụng khi lĩnh vực này đang diễn biến nóng tại các thành phố lớn thời gian gần đây nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh trong năm của CIC Group.

Tăng cường công tác Marketing, tăng cường các kênh phân phối đa dạng bên cạnh các kênh bán hàng truyền thống.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư dự án, giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng; Tích cực phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành chức năng kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo các điều kiện kinh doanh sản phẩm theo quy định.

Chỉ đạo, triển khai, giám sát các bộ phận thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022, thường xuyên rà soát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong toàn hệ thống để kịp thời hỗ trợ và chỉ đạo hoạt động đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

##### 1. Thành viên Hội đồng quản trị năm 2021

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Thọ Thắng	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Quảng Trọng Sang	TVĐL, phó Chủ tịch HĐQT	Bỏ nhiệm từ ngày 19/06/2021
3	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	
4	Bà Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên	
5	Bà Phạm Thị Như Phượng	Thành viên	Bỏ nhiệm từ ngày 19/06/2021
6	Ông Lê Trọng Ngọc	Thành viên	
7	Ông Lê Trọng Tú	Thành viên	
8	Ông Hà Duy Nghiêm	Thành viên độc lập	Bỏ nhiệm từ ngày 19/06/2021
9	Ông Nguyễn Thanh Lâm	Thành viên độc lập	Bỏ nhiệm từ ngày 19/06/2021
10	Ông Nguyễn Đức Hiền	phó Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 19/06/2021
11	Ông Nguyễn Hữu Hoài Phương	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 19/06/2021
12	Ông Lưu Chí Thịnh	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 19/06/2021
13	Ông Thái Ngọc Hùng	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 19/06/2021

##### 2. Kết quả thực hiện chức năng và nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ thay mặt cổ đông quản lý Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản có liên quan, làm việc theo nguyên tắc đa số nhất trí.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị tổ chức 05 cuộc họp chính thức định kỳ để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, kịp thời chỉ đạo hoạt động của Công ty. Mục tiêu phấn đấu của Hội đồng quản trị là chỉ đạo, quản lý Công ty đạt các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã quyết định các vấn đề chính như sau:

+ Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 :

Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Thông qua báo cáo tài chính, kết quả SXKD đã kiểm toán năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Và các nội dung, báo cáo khác trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

+ Và các nội dung, báo cáo khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT gồm:

Thông qua BCTC Quý 1,2,3,4 năm 2021 và BCTC bán niên năm 2021.

Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chi trả cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua như : Chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt 9%.

Triển khai hoàn thiện các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 300 tỷ, theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020.

Triển khai thực hiện các nội dung liên quan phát hành 4.100.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn cho người lao động ESOP 2021 (đã hoàn thành thủ tục lưu ký chứng khoán tại VSD và lưu ký chứng khoán bổ sung tại HOSE) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

Triển khai thực hiện các nội dung liên quan phát hành 13.400.000 cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (đang chờ UBCKNN thẩm định và thông qua) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

Thông qua việc bổ nhiệm Ông Trần Quốc Trường là Người Phụ trách quản trị công ty theo quy định hiện hành.

Triển khai kế hoạch SXKD hàng quý cho các thành viên Ban Tổng giám đốc.

Quyết định vay vốn tại các Ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn để duy trì hạn mức tín dụng kết hợp vay mới để bổ sung nguồn vốn lưu động và đầu tư cho các dự án của công ty trong năm 2021.

Quyết định mua lại Trái phiếu CIC Bond 2017 và CIC Bond 2019

Quyết định phát hành Trái phiếu riêng lẻ 500.000.000.000 (Năm trăm tỷ đồng) tài trợ cho dự án Bắc Vĩnh Quang.

Quyết định các vấn đề liên quan đến việc mua bán tài sản sở hữu của Công ty.

Quyết định cử người, thay đổi người đại diện vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

Quyết định thành kiện toàn Ban Quan hệ cổ đông, theo hướng tinh gọn nhẹ và hiệu quả.

Quyết định góp vốn thành lập, thoái vốn các Công ty con, đơn vị trực thuộc..

Quyết định tăng vốn góp tại các Công ty Con.

Quyết định thành lập Ban Đầu tư phát triển dự án và Ban Quản lý dự án.

Các quyết định khác liên quan đến việc đầu tư các dự án; Bổ sung ngành nghề kinh doanh;

Quyết định Miễn nhiệm Phó TGD Nguyễn Hoàng Sơn từ 01/01/2022.

Các quyết định khác do ĐHĐCĐ ủy quyền thực hiện và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

### 3. Kết quả về chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

#### Về biến động vốn chủ sở hữu trong năm 2021

Đơn vị tính : Triệu đồng

Nội dung	31/12/2020	31/12/2021	15/03/2022
Vốn chủ sở hữu	524,998	824,998	865,998
Thặng dư vốn cổ phần	36,403	35,628	35,628
Quỹ đầu tư phát triển	26,132	33,219	33,219
LNST chưa phân phối	17,203	45,548	45,548
<b>Tổng cộng</b>	<b>604,736</b>	<b>939,393</b>	<b>980,393</b>

Theo báo cáo tài chính kiểm riêng toán năm 2021 và Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động CKG ngày 15.03.2022; Báo cáo kiểm toán vốn ngày 31/03/2022, kiểm toán vốn tại ngày 18.03.2022.

#### Về kết quả sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán để trình ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn như hiện nay. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, nhất là đối với các ý kiến về xử lý hàng tồn kho, xử lý công nợ khó đòi, kế hoạch tài chính cụ thể cho từng dự án, và việc thực hiện niêm yết cổ phiếu tại HOSE và thực hiện hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên thêm 300 tỷ đồng theo đúng quy định của Pháp luật.

#### Về công tác đầu tư xây dựng

Hội đồng quản trị xác định lĩnh vực đầu tư dự án, đầu tư tài chính là công tác đặc biệt quan trọng, quyết định đến tốc độ tăng trưởng và các chỉ tiêu lớn của Công ty nên trong tất cả các phiên họp đều dành một khoảng thời gian nhất định để bàn thảo và quyết định về các vấn đề này.

Vì vậy với việc chuẩn bị tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án cho giai đoạn 2021 -2025, Công ty đã sẵn sàng và luôn đảm bảo các chỉ tiêu tăng trưởng ổn định và bền vững trong những năm tiếp theo.

#### Về lao động và đời sống

Hội đồng quản trị nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của đội ngũ người lao động trong Công ty. Thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng giám đốc nâng cao chất lượng nguồn lao động, tăng năng suất để tăng thu nhập nhưng vẫn giữ quỹ tiền lương ở mức hợp lý; quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo môi trường làm việc khoa học, chuyên nghiệp để người lao động phấn khởi trong công việc. Nhờ vậy trong năm qua, người lao động đã tích cực

đóng góp và đồng hành cùng với Ban Tổng giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

#### **4. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua việc kiểm điểm thực hiện nghị quyết của HĐQT và chất vấn tại các phiên họp. Năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo và quyết định do HĐQT ban hành, tuân thủ đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Doanh nghiệp. Tập thể Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều cố gắng nỗ lực, quản lý điều hành các hoạt động của Công ty khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Với các cán bộ quản lý khác, Hội đồng quản trị căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, quá trình tổ chức thực hiện, đối chiếu với kết quả hoàn thành để có chỉ đạo kịp thời.

Nhìn chung, giám sát quá trình tác nghiệp của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ của Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

#### **5. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị luôn thực hiện nghiêm theo Điều lệ của Công ty. Thường xuyên tổ chức họp thường kỳ hàng quý để nắm bắt tình hình hoạt động và đề ra các giải pháp cần thiết, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh. Các thành viên tham dự họp, uỷ quyền dự họp đầy đủ, với tinh thần trách nhiệm cao, cống hiến nhiều ý kiến tâm huyết đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty.

Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt với Ban Kiểm soát, kiểm soát các hoạt động của Công ty đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định.

Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác để đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

#### **6. Các kế hoạch, định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.**

##### **6.1. Nhân sự Hội đồng quản trị năm 2022.**

Nhân sự Hội đồng quản trị hiện tại gồm 9 thành viên và dự kiến sẽ trình ĐHĐCĐ thường năm 2022 thực hiện cơ cấu lại theo hướng tinh gọn so với năm 2021.

##### **6.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh.**

Năm 2022 là năm thứ 2 của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2021-2026, cũng là năm thứ 3 cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại HOSE đồng thời cũng là năm với rất nhiều khó khăn sau 2 năm bùng phát dịch bệnh Covid 19, tỷ lệ lạm phát dự kiến ở mức cao, vì vậy sau khi cân nhắc và đánh giá các yếu tố chủ quan và khách quan, Hội đồng quản trị thống nhất với kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2022 do Ban Tổng giám đốc đề ra, và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

### 6.3. Nhiệm vụ trọng tâm.

Để đạt được các tiêu chí kế hoạch năm 2022 đã đề ra, Hội đồng quản trị xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao.

Tăng cường quản trị rủi ro để hoạt động Công ty an toàn và hiệu quả. Tập trung rà soát và kiểm soát tốt chi phí giá thành, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo kế hoạch.

Tập trung chỉ đạo một số vấn đề trọng điểm trong năm 2022: Tiếp tục sắp xếp bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Xử lý công nợ, quyết toán công trình, xử lý hàng tồn kho, tăng cường chất lượng – tiến độ sản phẩm, phát triển thương hiệu...

Thực hiện tốt chức năng quản trị theo quy định Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động; Nâng cao trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong xây dựng, phát triển Công ty.

Năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Tổng giám đốc, toàn thể người lao động Công ty phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách để giữ vững sự ổn định trong hoạt động Doanh nghiệp, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ thông qua.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2021-2022 gồm 09 thành viên, tỷ lệ sở hữu cổ phần và đại diện sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT như sau:

STT	Họ và Tên	Số lượng cổ phần sở hữu			Chức vụ tại tổ chức đại diện sở hữu/Hoặc tổ chức giới thiệu
		Cá nhân	Đại diện sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	
1	Ông Trần Thọ Thắng	7.193.160		8.31%	Vốn cá nhân
2	Quảng Trọng Sang	822.000		0.95%	Vốn cá nhân
3	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	1.100.000		1.27%	Vốn cá nhân
4	Bà Nguyễn Thị Diệu Trâm	970		0.001%	Vốn cá nhân
5	Bà Phạm Thị Như Phượng	320.200	1.155.000	1.7%	Vốn cá nhân 0.37% và ĐD 1.33% vốn góp của CTCP ĐTPT đô thị Kiên Giang
6	Ông Lê Trọng Tú		1.175.370	1.425%	ĐD vốn góp của Cty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang
7	Ông Lê Trọng Ngọc	639.235		0.74%	Vốn cá nhân

STT	Họ và Tên	Số lượng cổ phần sở hữu			Chức vụ tại tổ chức đại diện sở hữu/Hoặc tổ chức giới thiệu
		Cá nhân	Đại diện sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	
8	Ông Hà Duy Nghiêm	200.000		0.23%	Vốn cá nhân
9	Ông Nguyễn Thanh Lâm			0%	Vốn cá nhân
10	Nguyễn Đức Hiền				Miễn nhiệm 19/06/2021
11	Ông Nguyễn Hữu Hoài Phương				Miễn nhiệm 19/06/2021.
12	Ông Lưu Chí Thịnh				Miễn nhiệm 19/06/2021.
13	Ông Thái Ngọc Hùng				Miễn nhiệm 19/06/2021.

Số lượng cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 15.03.2022.

## 2. Các Nghị quyết, Quyết định được Hội đồng quản trị thông qua trong năm 2021:

STT	Ngày, tháng, năm	QĐ	NQ	TB	VB khác	Trích yếu văn bản
1	04/01/2021	1				QĐ nâng lương cơ bản cho ông Trần Quốc Trường
2	12/01/2021		1			NQ chốt DS cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu
3	28/01/2021	2				QĐ truy lĩnh 2 tháng lương cho Chủ tịch HĐQT và TGD Tập đoàn
4	04/02/2021	3				QĐ Thay ông Trần Quốc Trường làm người đại diện vốn góp Cty CIC PQ
5	04/02/2021				01/TM-HĐQT	Thư mời họp HĐQT Quý 4/2020
6	19/02/2021	5				QĐ thay đổi người đại diện vốn góp tại Cty TNHH TM DV CIC KF (bà Trần Ngọc Hạnh)
7	05/02/2021	6				Tạm ứng thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát Quý 4/2020
8	01/3/2021	7				Thành lập lại Ban quan hệ cổ đông (thay thế QĐ số 19 năm 2020)
9	03/3/2021	8				Góp vốn TL Cty TNHH Dương Đông Landmark và vừ ông Trần Thọ Thắng đại diện vốn góp
10	09/3/2021	9				Phân công PTGD Hồng (thay PTGD Trường) đại diện vốn góp tại Cty CIC KG
11	08/3/2021		2			Thông qua việc vay vốn Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT KG
12	09/3/2021	10				Phân công PTGD Hương (thay PTGD Trường) đại diện vốn góp tại Cty Nam Việt
13	10/3/2021		3			Xin phép UB Chứng khoán gia hạn Giấy CN Đăng ký chào bán CP ra công chúng
14	17/3/2021	11				Giao cho Cty TNHH Dương Đông Lanmark thực hiện DA khu Căn hộ cao cấp Dương Đông
15	29/3/2021		4			Nghị quyết gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021



STT	Ngày, tháng, năm	QĐ	NQ	TB	VB khác	Trích yếu văn bản
16	29/3/2021		5			Nghị quyết phê duyệt phương án xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn xuống và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không mua hết trong đợt phát hành cổ phiếu
17	29/3/2021				02/BB-HĐQT	Biên bản Họp HĐQT v/v gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
18	29/3/2021				03/CV-HĐQT	Công văn xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh KG
19	30/3/2021	12				Thành lập BTC ĐH cổ đông và Hội nghị NLD năm 2021
20	26/3/2021		6			Nghị quyết thông qua việc vay vốn tại ngân hàng Nông nghiệp CN KG
21	03/02/2021	13				Quyết định thông qua phương án mua lại trái phiếu CIC Bond 2017 trước hạn
22	07/4/2021	14				Quyết định điều chỉnh mức phụ cấp cho thành viên Ban quan hệ cổ đông
23	12/4/2021		7			Nghị quyết thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và sửa đổi điều lệ Tập đoàn
24	12/4/2021				04/CV-HĐQT	Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
25	16/4/2021		8			Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021
26	16/4/2021				05/TB-HĐQT	Thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2021
27	12/4/2021	15				Cử ông Trần Thọ Thăng đại diện vốn góp tại Cty CP VL Xây dựng CIC KG
28	17/4/2021	16				Đăng ký tăng vốn điều lệ Cty (tăng lên 824.997.810.000 đồng)
29	27/4/2021				06/CV-HĐQT	Công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành
30	28/4/2021	17				Điều chỉnh một số nội dung thuộc dự án ĐT XD CT Trung tâm thương mại Rạch Sỏi (Chợ BH Tổng hợp)
31	04/5/2020				07/CV-HĐQT	Giấy đăng ký tham gia sử dụng hệ thống quản lý tài liệu điện tử (ECM) của sở giao dịch chứng khoán
32	22/4/2021	18				Thông qua phương án mua lại trái phiếu CIC Bond 2019
33	07/5/2021	20				Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Cty CIC Mart
34	10/5/2021		9			Nghị quyết tạm hoãn tổ chức ĐH CĐ năm 2021 (sẽ TC trước 30/6/2021)
35	12/5/2021				08/TM-HĐQT	Thư mời họp HĐQT Quý I/2021 (ngày 15/5/2021)
36	14/5/2021	21				Điều chỉnh một số nội dung thuộc dự án ĐT XD CT Khu dân cư Minh Lương
37	15/5/2021	22				Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
38	27/5/2021	23				Thay đổi số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH CIC Edu (Bà Phượng Chủ tịch Cty)
39	02/6/2021		10			NQ thay đổi thời gian địa điểm tổ chức ĐH cổ đông năm 2021 vào ngày 19/6/2021 tại Lầu 4 Tập đoàn
40	21/6/2021		11			NQ chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2020
41	21/6/2021				9/TB	Thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020
42	25/6/2021	24				Thanh toán tiền thù lao cho thành viên HĐQT năm 2020
43	25/6/2021	25				Thanh toán tiền thưởng cho thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban điều hành năm 2020 vượt 20% LNST so với kế hoạch SXKD năm 2020
44	25/6/2021	26				Tạm ứng thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát Quý I/2021

STT	Ngày, tháng, năm	QĐ	NQ	TB	VB khác	Trích yếu văn bản
45	25/6/2021			1		Thông báo thu hồi và hủy bỏ QĐ số 10/QĐ-HĐQT v/v phân công người đại diện vốn góp tại CTCP TV XD Nam Việt (phần công PTGD Hương thay PTGD Trường)
46	30/7/2021	27				Quyết định góp vốn bằng quyền sử dụng đất vào Cty Đất Mới
47	16/8/2021				10/TM	Thư mời họp HĐQT Quý II/2021 ngày 21/8/2021
48	30/8/2021	28				QĐ điều chỉnh một số nội dung của QĐ số 10 ngày 22/4/2015 mà Tập đoàn phê duyệt DAĐT khu ĐT lần biển Tây Bắc (phần hạ tầng kỹ thuật)
49	24/8/2021		12			Nghị quyết bổ nhiệm ông Trần Quốc Trường làm người phụ trách quản trị Tập đoàn
50	27/8/2021	29				QĐ thành lập lại Ban Quan hệ cổ đông
51	31/8/2021	30				Quyết định bổ nhiệm ông Trần Quốc Trường làm người phụ trách quản trị Tập đoàn
52	26/8/2021	31				Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT
53	23/9/2021	32				QĐ Phê duyệt DAĐT XD khu biệt thự cao cấp Cửa Dương Phú Quốc
54	01/10/2021	33				QĐ nâng lương cơ bản cho ông Nguyễn Thanh Hồng
55	29/10/2021	34				QĐ Tạm ứng tiền thù lao cho HĐQT, BKS Quý II/2021
56	29/10/2021	35				QĐ Tạm ứng tiền thù lao cho HĐQT, BKS Quý III/2021
57	01/11/2021				11/TM	Thư mời họp HĐQT quý III/2021 ngày 05/11/2021
58	15/11/2021	36				QĐ thoái vốn tại Cty TNHH CIC Đất Mới
59	05/11/2021	37				QĐ Gia hạn thời gian đáo hạn và lãi suất thanh toán trái phiếu CIC Bond 2017
60	01/12/2021	38				Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Kha Thị Mỹ Ngọc
61	01/12/2021	39				Miễn nhiệm chức vụ PTGD Nguyễn Hoàng Sơn
62	25/11/2021		13/ NQ			Nghị quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ (13.400.219)
63	28/12/2021	40				QĐ thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật công ty CIC Phú Quốc (Trần Quốc Trường)
64	19/6/2021		10a- NQ			NQ bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT
65	03/12/2021		14- NQ			NQ phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021

### 3. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị.

Ngày 27 tháng 08 năm 2021, HĐQT đã có Quyết định về việc thành lập lại Ban Quan hệ cổ đông gồm 6 thành viên. Với nhiệm vụ chính là theo dõi diễn biến giá cổ phiếu CKG, chịu trách nhiệm công bố thông tin cho cơ quan chức năng theo quy định pháp luật. Cập nhật kịp thời thông tin vào mục Quan hệ cổ đông trên website của Tập đoàn. Tổ chức đón tiếp và trả lời những vướng mắc hay yêu cầu của nhà đầu tư. Xây dựng lịch trình cố định hàng năm để Hội đồng quản trị Tập đoàn tổ chức gặp gỡ nhà đầu tư. Tham mưu cho HĐQT tổ chức ĐHCĐ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tập đoàn. Chịu trách nhiệm về những vấn đề pháp lý liên quan đến thủ tục phát hành chứng khoán, tăng vốn điều lệ, trả cổ tức bằng cổ phiếu. Tham mưu cho Hội đồng quản trị Tập đoàn lựa chọn các nhà tư vấn phù hợp.

**4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.**

(Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty)

**5. Ban Kiểm soát.****5.1. Thành viên ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty trong năm 2021- 2026 gồm 3 thành viên như sau.

STT	Họ và Tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu		Ghi chú
		Nam	Nữ		Cổ phần	Tỷ lệ	
1	Ông Hà Minh Tuấn	1972		Cử nhân kế toán	4.978	0.006%	
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa		1976	Cử nhân kế toán	238.568	0.275%	
3	Bà Mã Hồng Phương		1976	Cử nhân kế toán		0%	Bầu bổ sung ngày 19/06/2021
4	Ông Nguyễn Văn Út	1968		Cử nhân kinh tế		0%	Miễn nhiệm 19/06/2021.

Số lượng cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu tại ngày 15.03.2022.

**5.2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021.****Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty và tổ chức họp định kỳ; thực hiện nhiệm vụ giám sát, đã tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD), cụ thể:

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HDQT, Ban TGD;

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;

+ Theo dõi việc vay vốn tại các Ngân hàng thương mại cổ phần để bổ sung vốn lưu động và đầu tư các dự án trong năm 2021;

+ Các Quyết định thành lập và tăng giảm vốn các Công ty con, Công ty liên kết;

+ Thăm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực hợp lý và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và tài chính hiện hành;

+ Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

### **Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

#### ***Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh***

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ hàng quý, thông qua các kỳ họp HĐQT đã ban hành các quyết định, nghị quyết để Tổng Giám đốc có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD;

Trong năm HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, đảm bảo việc chỉ đạo và quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và mục tiêu kinh doanh. Nội dung các cuộc họp và các vấn đề cần thảo luận được bàn bạc dân chủ, các quyết định của HĐQT có sự thống nhất cao của các thành viên;

#### ***Kết quả giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Tổng Giám đốc***

#### ***Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh***

Năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Tập đoàn đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động kinh doanh hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu quan trọng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, chỉ tiêu doanh thu là **1.014.668** triệu đồng đạt 89,2% KH, lợi nhuận trước thuế là 177.263 triệu đồng đạt 100,3% KH, lợi nhuận sau thuế là 141.738 triệu đồng đạt 100,6% KH;

Ban Kiểm soát thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thống nhất với các số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 theo báo cáo của Tổng Giám đốc và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.

#### ***Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác***

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, trong năm Tập đoàn triển khai và tiếp tục thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư một số dự án lớn nhằm gói đầu năm 2021, chỉ đạo sát sao trong công tác thu hồi công nợ; sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành phù hợp với khả năng trình độ nên mang lại hiệu quả cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động thực hiện đúng Luật lao động.

#### ***Về công tác đầu tư***

Thực hiện các thủ tục đầu tư dự án theo đúng quy định. Cơ cấu đầu tư và phân bổ nguồn vốn cho các dự án mới và các dự án cũ của Tập đoàn là phù hợp, không dàn trải và tạo nguồn gói đầu cho các năm tiếp theo, đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả đầu tư.

Trong năm 2021 mặc dù còn nhiều khó khăn khách quan như dịch bệnh ... nhưng Ban Tổng Giám đốc luôn đảm bảo lập kế hoạch tài chính cho từng dự án. Dự án đã cân đối được nguồn vốn, được ngân hàng cho vay thì mới triển khai nên tạo sự ổn định trong đầu tư dự án của doanh nghiệp.

### Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Báo cáo tài chính năm 2021 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành;

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ đúng quy định, đầy đủ gọn gàng, dễ tìm, đáp ứng các yêu cầu cho công tác kiểm tra;

- Báo cáo chính năm 2021 riêng lẻ và hợp nhất đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RMS Việt Nam là đơn vị Kiểm toán đã được UBCKNN chấp nhận kiểm toán các Công ty niêm yết;

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính 2021 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

### ***Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.***

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh bùng phát nhưng một số chỉ tiêu đạt và vượt trên 100% các nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHDCĐ, Nghị quyết HĐQT, các đơn vị trực thuộc, các Phòng/Ban nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo tồn vốn cho cổ đông.

### **5.3. Các hoạt động cộng tác khác:**

Các quy trình hoạt động của Tập đoàn được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; các chế độ, quyền lợi của CBCNV LĐ được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

+ Trong năm Công ty tiếp tục đã hoàn thành các bước sắp xếp lại các doanh nghiệp, trên cơ sở tách một số lĩnh vực hoạt động Công ty mẹ thành lập các công ty thành viên, liên kết hoạt động độc lập theo Luật Doanh Nghiệp, kiện toàn lại bộ máy tổ chức của Tập đoàn tránh lãng phí nhằm từng bước nâng lên về tính chuyên nghiệp và hiệu quả cao cho tất cả các lĩnh vực.

+ Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động;

+ Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV, thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHTN, chi trả

lượng hàng tháng được kịp thời đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, chính sách dôi dư và chấm dứt hợp đồng, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động. Nhờ vậy trong năm qua, người lao động đã tích cực đóng góp và đồng hành cùng với Hội đồng quản trị hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Các tổ chức chính trị xã hội: công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp.

#### **5.4. Phương hướng hoạt động của năm 2022.**

##### **Các nội dung trọng tâm:**

Năm 2022, nhằm tạo niềm tin cho cổ đông, hỗ trợ cho HĐQT và Ban TGD, Ban Kiểm soát sẽ tăng cường các hoạt động cụ thể như sau:

Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

Ban Kiểm soát sẽ tập lập kế hoạch thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Tập đoàn;

Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

##### **Đề xuất, kiến nghị:**

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ công ty và đúng pháp luật.

Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty;

Chỉ đạo công tác thực hiện các dự án đã và đang thực hiện một cách nhanh nhất để tiết kiệm chi phí tăng Doanh thu và lợi nhuận cho Tập đoàn.

Thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

**6. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích phát sinh trong năm****6.1. Thu nhập và thù lao của HĐQT trong năm 2021**

Tên	Chức vụ	Năm 2021 (VNĐ)	Năm 2020 (VNĐ)
Ông Trần Thọ Thắng	Chủ tịch	7.408.333.334	6.468.000.000
Ông Quảng Trọng Sang	Phó Chủ tịch - Bổ nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	36.000.000	
Ông Nguyễn Đức Hiền	Phó Chủ tịch - Miễn nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	433.268.020	483.974.783
Ông Lê Trọng Tú	Thành viên	257.834.500	34.000.000
Ông Lê Trọng Ngọc	Thành viên	357.144.860	358.981.420
Bà Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên	357.144.860	358.981.420
Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	357.144.860	358.981.420
Bà Phạm Thị Như Phượng	Thành viên - Bổ nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	203.245.435	
Ông Hà Duy Nghiêm	Thành viên - Bổ nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	32.600.000	
Ông Nguyễn Thanh Lâm	Thành viên - Bổ nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	32.600.000	
Ông Nguyễn Hữu Hoài Phương	Thành viên - Miễn nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	324.544.856	358.981.420
Ông Lưu Chí Thịnh	Thành viên - Miễn nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	225.234.500	34.000.000
Ông Thái Ngọc Hùng	Thành viên - Miễn nhiệm từ 19 tháng 6 năm 2021	324.544.856	292.486.064
<b>Cộng</b>		<b>10.349.640.081</b>	<b>8.748.386.527</b>

**6.2. Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm 2021**

Tên	Chức vụ	Năm 2021 (VNĐ)	Năm 2020 (VNĐ)
Bà Phạm Thị Như Phượng	Tổng Giám đốc	2.227.929.847	1.425.805.566
Ông Trần Quốc Trường	Phó Tổng Giám đốc	1.212.485.026	1.226.557.238
Ông Nguyễn Thanh Hồng	Phó Tổng Giám đốc	1.241.767.851	1.159.358.438
Bà Trần Ngọc Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	1.066.752.692	1.137.159.771
Ông Nguyễn Hoàng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	992.778.025	942.292.860
Bà Trần Thị Mai Hương	Phó Tổng Giám đốc	992.778.025	55.000.000
Bà Kha Thị Mỹ Ngọc	Kế toán trưởng	1.032.398.019	1.061.713.107
<b>Cộng</b>		<b>8.766.889.485</b>	<b>7.007.886.980</b>

**6.3. Thu nhập khác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.**

Nội dung	Năm 2021 (VNĐ)	Năm 2020 (VNĐ)
Cổ tức phải trả cho các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc	11.260.530.900	8.473.905.000

**6.4. Thu nhập của Ban Kiểm soát**

<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2021 (VNĐ)</b>	<b>Năm 2020 (VNĐ)</b>
Tiền lương và các chi phí hoạt động	772.738.980	758.418.351

*Nguồn: Theo Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2021*

**Ghi chú:**

Thu nhập bao gồm lương, thưởng và các khoản lợi ích. Thù lao của HĐQT, BKS được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Lương, thưởng và các lợi ích khác của các thành viên kiêm nhiệm được thực hiện theo quy chế lương, thưởng của Công ty tính tới hết 31/12/2021.

Tổng thu nhập của HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng phát sinh trong năm 2021: 31.149.799.446 đồng.



## 7. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu SH đầu kỳ		Số cổ phiếu SH cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển nhượng ...)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Công ty TNHH Kiến trúc A.T.A	Ông Thái Ngọc Hùng là ĐD vốn góp	1.050.000	1,27%	1.057.100	1,22%	Mua	Cơ cấu DM đầu tư. Thực hiện quyền mua cp do tăng vốn. Không còn là Người nội bộ từ 19/06/2021
2	Nguyễn Thị Diệu Trâm	TV HĐQT	752.799	0,91%	970	0,00%	Bán	
3	CTCP ĐTXD HUD Kiên Giang	Ông Lưu Chí Thịnh là ĐD vốn góp	1.050.000	1,27%	94	0,00%	Bán	Không còn là Người nội bộ từ 19/06/2021
4	Nguyễn Bích Nghĩa	TV BKS	1.948.568	2,36%	238.568	0,28%	Bán	
5	Nguyễn Tuấn Hưng	Người liên quan Ông Nguyễn Đức Hiền	63.256	0,08%	56	0,00%	Bán	Không còn là Người có liên quan từ 19/06/2021
6	Phạm Thị Như Phương	TV HĐQT kiêm TGD	247.500	0,30%	320.200	0,37%	Mua	
7	Trần Thị Cẩm Y	Mẹ bà Phạm Thị Như Phương	91.349	0,11%	49	0,00%	Bán	
8	Quảng Trọng Sang	Phó CT HĐQT, TVĐL HĐQT	500.000	0,61%	822.000	0,95%	Mua	
9	Nguyễn Thị Hoa Lệ	TV HĐQT	3.410.457	4,13%	1.100.000	1,27%	Bán	
10	Lê Trọng Ngọc	TV HĐQT	760.435	0,92%	681.435	0,79%	Bán	
11	Nguyễn Thành Hiếu	Chồng bà Trần Ngọc Hạnh (PTGD)	243.748	0,30%	93.748	0,11%	Bán	

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu SH đầu kỳ		Số cổ phiếu SH cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển nhượng ...)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
12	Trần Thọ Công	Em trai ông Trần Thọ Thắng	210.000	0,25%	10.000	0,01%	Bán	
13	Võ Văn Tám	Chồng bà Trần Mai Hương (PTGD)	73.500	0,09%	-	0,00%	Bán	
14	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch HĐQT	6.706.912	8,13%	7.193.160	8,31%	Mua	

Ghi chú: Số liệu tính tới 15/03/2022, chưa bao gồm số lượng 4.1 triệu cổ phiếu ESOP

#### 8. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan đang nắm giữ cổ phiếu của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
1	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch HĐQT	091065017807	C12-Lô A11. Đường 3/2, Rạch Giá, Kiên Giang	7.193.160	8,31%	Vốn cá nhân
2	Quảng Trọng Sang	Phó chủ tịch HĐQT	370779714	82 Trần Phú, Rạch Giá, Kiên Giang	822.000	0,95%	Vốn cá nhân
3	Bà Phạm Thị Như Phượng	Thành viên HĐQT kiêm TGD	370912570	L9-C15 Nguyễn Hùng Sơn, Rạch Giá, Kiên Giang	1.475.200	1,70%	Vốn cá nhân 320.200 cp và ĐD vốn CTCP ĐTPT đô thị KG 1.155.000 cp
4	Lê Trọng Ngọc	Thành viên HĐQT	370630797	104/20 Thành Thái, P.12, Q. 10, Tp.HCM10, Tp.HCM	681.435	0,79%	Vốn cá nhân
5	Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên HĐQT	370890506	40 Đường số 6, Phường Bình Trị đông, Q. Bình Tân, TP.HCM	970	0,00%	Vốn cá nhân

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Hoa Lê	Thành viên HĐQT	20125108	28A, Mạc Thị Lựu, Đa Kao, Q1, Tp.HCM	1.100.000	1,27%	Vốn cá nhân
7	Ông Lê Trọng Tú	Thành viên HĐQT	371473184	P1-19 Đường 3/2, Rạch Giá, Kiên Giang	1.175.370	1,36%	Vốn cá nhân 55.970 cp và ĐD vốn của Cty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang 1.119.400 cổ phiếu
8	Ông Hà Duy Nghiêm	Thành viên HĐQT	025079750	Căn hộ 19.5 Topaz 1, khu chung cư cao tầng SaiGon Pearl 92 Nguyễn Hữu Cảnh, KP , Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	200.000	0,23%	
9	Ông Nguyễn Thanh Lâm	Thành viên HĐQT	011956071	77 Yên Thái, Q. Tây Hồ, Tp. Hà Nội	0	0,00%	
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>						
1	Ông Hà Minh Tuấn	Trưởng ban	371568496	L4 Căn 4 Trần Quang Khải - An Hòa, Tp. Rạch Giá - Kiên Giang	4.978	0,01%	Vốn cá nhân
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	201241278	60 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh	238.568	0,29%	Vốn cá nhân
3	Bà Mã Hồng Phương	Thành viên	370705899	27/30A Ngô Quyền, Vĩnh Bảo, Rạch Giá, Kiên Giang	0	0%	
<b>III</b>	<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>						
1	Phạm Thị Như Phượng	Thành viên HĐQT kiêm TGD	370912570	L9-C15 Nguyễn Hùng Sơn, Rạch Giá, Kiên Giang	1.475.200	1,70%	Vốn cá nhân 320.200 cp và ĐD vốn CTCP ĐTPT đô thị KG 1.155.000 cp

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Thanh Hồng	Phó TGD trực	370641188	18/2 Huỳnh Mẫn Đạt - Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá	1.080.890	1,25%	Vốn cá nhân
3	Trần Quốc Trường	Phó TGD	014069008978	191/15 Nguyễn Trung Trực, Rạch Giá	774.269	0,89%	Vốn cá nhân
4	Trần Ngọc Hạnh	Phó TGD	370770209	90/58 Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Quang	204.170	0,24%	
5	Nguyễn Hoàng Sơn	Phó TGD	370013048	L16A-C10-11, khu lấn biển Tây Bắc, đường Lý Thường Kiệt nổi dài, Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang	155.250	0,18%	Vốn cá nhân. Không còn là người nội bộ từ 01/01/2022.
6	Bà Trần Thị Mai Hương	Phó TGD	370013048	378 Trần Quang Khải, An Hoà, Rạch Giá, Kiên Giang	632.100	0,73%	Vốn cá nhân
<b>IV</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>						
1	Kha Thị Mỹ Ngọc	KTT	370902075	52/60 đường Nguyễn Thái Học, Thành phố Rạch Giá,	230.380	0,27%	Vốn cá nhân
<b>V</b>	<b>NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐANG SỞ HỮU CỔ PHIẾU</b>						
1	Trần Thọ Hùng	Em trai Ông Trần Thọ Thắng	370503338	Tổ 8, ấp Phước Ninh, Mong Thọ B, , RG	273.813	0,32%	Vốn cá nhân
2	Trần Thọ Công	Em trai Ông Trần Thọ Thắng	370705359	9/1 Lê Lợi, Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá	93.070	0,11%	Vốn cá nhân

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3	Trần Quang Vũ	Con trai Ông Trần Thọ Thắng	371411539	C12-Lô A11. Đường 3/2, Rạch Giá, Kiên Giang	165.634	0,19%	Vốn cá nhân
4	Trần Thị Cẩm Y	Mẹ Bà Phạm Thị Như Phượng	370438175	L9-Căn 15 Khu 16Ha, Rạch Giá	49	0,00%	Vốn cá nhân
5	Phạm Hoàng Anh	Anh trai Bà Phạm Thị Như Phượng	370843680	L9-C15 Nguyễn Hùng Sơn, VTV, TP Rạch Giá, Kiên Giang	8.400	0,01%	Vốn cá nhân
6	Nguyễn Thành Hiếu	Chồng bà Trần Ngọc Hạnh	370788323	90/58 Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Quang	90.748	0,10%	Vốn cá nhân
7	Hứa Thị Gái	Mẹ bà Trần Thị Mai Hương	370683673	40-F7 Nguyễn Văn Cừ, Vĩnh Lạc, Rạch Giá, Kiên Giang	62.250	0,07%	Vốn cá nhân
8	Võ Văn Tám	Chồng bà Trần Thị Mai Hương	371615203	378 Trần Quang Khải, Rạch Giá, Kiên Giang	75.570	0,09%	Vốn cá nhân
<b>IV</b>	<b>CỔ ĐÔNG LỚN, NHÓM CỔ ĐÔNG LỚN</b>						
1	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch HĐQT	091065017807	C12-Lô A11. Đường 3/2, Rạch Giá, Kiên Giang	7.193.160	8,31%	Vốn cá nhân

Ghi chú: Số liệu tính tới 15/03/2022 đã bao gồm số lượng 4.1 triệu cổ phiếu ESOP

## 9. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.

Chi tiết tại trang 37-40 Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2021.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính riêng năm 2021.

#### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Kiên Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.



**Đặng Thị Hồng Loan**  
 Phó Tổng Giám đốc  
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
 0425-2018-026-1

**Huỳnh Thị Bích Liễu**  
 Kiểm toán viên  
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
 3902-2022-026-1

**Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**  
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

*Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.*

## 2. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Kiên Giang và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



**Đặng Thị Hồng Loan**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:  
0425-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

**Huỳnh Thị Bích Liễu**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:  
3902-2022-026-1

## 3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021.

Xem chi tiết tại Website Công ty: [www.cicgroups.com](http://www.cicgroups.com) mục “Quan hệ cổ đông”.

## 4. Báo cáo tài chính riêng năm 2021.

Xem chi tiết tại Website Công ty: [www.cicgroups.com](http://www.cicgroups.com), mục “Quan hệ cổ đông”.

Kiên Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2022



## Một số hình ảnh hoạt động của Tập đoàn trong năm 2021



**CIC GROUP VINH DỰ NHẬN CỜ THI ĐUA UBND TỈNH NĂM 2021**



**CIC GROUP KHỞI CÔNG XÂY DỰNG NHÀ XÃ HỘI KHU ĐÔ THỊ TÂY BẮC THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**



## Một số hình ảnh hoạt động của Tập đoàn trong năm 2021



**CIC GROUP HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG XANH SẠCH ĐẸP**



**CIC GROUP THÀNH LẬP BAN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN, KIỆN TOÀN BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

## Một số hình ảnh hoạt động của Tập đoàn trong năm 2021



**ĐOÀN ĐẠI BIỂU TỈNH ỦY KIÊN GIANG THĂM, CHÚC TẾT CIC GROUP**



**TRƯỜNG QUỐC TẾ MEKONG XANH (MGIS): “Chia sẻ yêu thương” với trường Mẫu giáo Hương Sen**